Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2729 — NGÀY THỨ BẢY 24 AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Chine	Tonkin	Etranger
Một năm	6 $ 00	8 $ 00	8 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	12 $ 00
Các làng và các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	9 . 00	»
Sáu tháng	3 . 00	3 . 50	3 . 50	3 . 00	3 . 00	3 . 00	6 . 00
Ba tháng	1 . 50	1 . 75	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00
Một tháng	0 . 50	0 . 60	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Pay conditions et par insertion . . . . . 0 $ 05 la ligne
Réclames dans la 1re page . . . 0 $ 10 la ligne
Annonces judiciaires et légales . . 0 $ 20 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Cuộc tiến-hóa của dân nhà-quê ta

Bàn tới sự tiến-hóa của một dân một nước, không thể lấy một hộ-phận trong xã-hội làm tỉ-lệ mà phải lấy cái hạnh-phúc đại đa số làm tiêu-đề.

Nước nào cũng vậy, dân nào cũng vậy, người ở đô thị vẫn phần ít mà người ở hương-thôn vẫn phần nhiều. Hương-thôn có phát-đạt, thì cái hạnh-phúc trong xã-hội mới thật là hoàn-toàn; hương-thôn mà điêu-tệ tiêu-điều, thì dẫu đô-thị p'ồn-thịnh đến đâu cũng không gọi là cái hiện-tượng tiến-bộ trong dân trong nước được.

Nước ta từ lúc có nhà nước Đại-pháp bảo-hộ, ở những nơi danh-đô đại-thị, công-nghệ thương-nghiệp một ngày có thấy một khởi sắc hơn lên; ai mới bước chân tới đất Hải-phòng, Hà-nội, Thuận-hóa, Sài gòn, thấy những cách ăn mặc bình bơ chơi bời xa-xỉ, cửa cao nhà rộng, lên ngựa xuống xe, tha-thướt những quần lụa áo là, dập dìu những kịch-trường ca quán, cứ lấy về phương-diện vật-chất mà xét cái trình-độ văn-minh của một xứ người như thế, thì ai cũng phải cho là cái xứ trù phú phong-lưu; nhưng có dạo gót đến cảnh nhà quê, tự làng nọ qua làng kia, mới thấy những cái tình trạng thảm mục kinh tâm, ở tỉ ỉ vách nát nhà tranh, ăn thì cả chua mắm mặn, đầu tắt mặt tối, lưng đeo khố cao, một trăm nhà chưa được nhà ở ăn dư tiêu, mười người đ'n chín người lo đói lo rách, dẫu có trăm miệng cũng không sao cãi được dân thế là thịnh, nước thế là giàu.

Nay muốn mưu cái hạnh-phúc cho cả toàn thể xã hội, không nên chỉ thiên trọng về chỗ đô hội, mà phải kiêm cố đến cả chỗ hương-thôn; muốn cho dân nhà quê ta cũng được hưởng cái hạnh-phúc chung, thì có mấy việc sau này cần nêu để ý lắm.

1° Sự doanh nghiệp ở chỗ hương-thôn nên kíp làm cho được thêm phát-triển. Dân nhà quê ta thức khuy dậy sớm, giải nắng dầu mưa, so với dân thị-thành họ được cái tính nhẫn lao nại khổ, lại biết ăn nhịn để dành, hà-tằn-hà-tiện, không có cái thói phù xa lãng xí như dân thị thành, thật là những cái nguyên-chất tốt có thể làm giàu để lắm; chỉ vì kiến văn hẹp-hòi, tinh tinh phác-lỗ, nên cách sinh-nhai nhiều nỗi vụng về; kẻ cái nghề nông là nghề chủ-yếu đã mấy mươi đời nay, mà xem ra cũng còn hủ lậu quá, giống-má không biết lựa chọn, điền-khí không biết cải-lương, thủy hạn không biết dự phòng, hoàng-trùng không biết trừ-trị, phân bón không biết dùng cho hợp thể-chất, cày-bồi không biết giống cho đúng thể-nghi, tuy cày sâu cuốc bẫm, vất-vả quanh năm, mà nông-sản vẫn không tăng tiến được mấy chút; còn ngoài ra như nghề tằm-tang, nghề súc-mục cũng những nghề chế-tạo nhỏ cũng đều là những nghề rất tiện lợi ở chỗ hương thôn, mà xem ra chẳng nghề gì được tinh tấn cả; doanh-nghiệp như thế, bảo làm sao mà không nghèo; nay phải làm thế nào cho những nghề ấy chấn hưng hơn lên, khiếu cho những hạng hộ cùng-đinh đều được có công ăn việc làm mà không đến nỗi lay thay túng thiếu.

2° Sự vệ-sinh ở chỗ hương-thôn nên kíp làm cho được hơi chỉnh-bị. Dân nhà quê ta suốt ngày lao-động, rất có ích cho thân thể được kiện cường, không phải như dân thị thành phần nhiều người ở nề ăn dưng gần cốt để sinh mềm yếu, lại thường được hưởng cái không-khí mát-mẻ ở nơi đất không đông rộng hơn ở thị thành nhiều, thật là được cái cảnh-địa thích hợp về sự vệ-sinh lắm; chỉ vì cái phương-pháp vệ-sinh không từng giảng-cứu, đường-sá không biết làm cho rộng rãi, nước uống không biết giữ cho sạch trong, mương rãnh không biết xẻ cho thông lưu, rác rưởi không biết dọn cho quang đãng; và lại cách phòng dịch không cẩn, mà lệ-thì hay lưu-hành, thuật hộ-sinh không sành, mà trẻ con hay sài đẹn; nay phải làm thế nào cho các công cuộc vệ sinh trong các làng đều sửa sang lần lượt hết, mà dùng hết phương-pháp truyền-bá cho nhân dân dần dần hiểu biết cái cách thức vệ-sinh.

3° Sự giáo-dục ở chỗ hương-thôn nên kíp làm cho được mau p'ồ..ập. Phàm đã là người dân trong nước, ai cũng phải có cái học-thức thông thường, thì nghĩa vụ làm dân mới biết đảm-đang, quyền lợi làm dân mới biết bảo-thủ, mà trong làng trong xóm mới khỏi sinh ra cái tệ cường bạo khi lăng; và lại bất luận là làm nghề gì cũng cần phải có cái tri-thức phổ-thông, thì cái nghề của mình làm mới tinh được. Dân nhà quê ta phần nhiều phẩm-cách tỉ tiện, sinh-kế dại khờ là tội tại không có học cả; nay phải làm thế nào cho có đủ trường học, đủ thầy dạy, mà dùng hết phương-pháp tưởng-lệ cho nhân-dân theo học được thật nhiều.

Việc Trung-hoa

Nước Nga với Trung-hoa

Về việc Trương-tác-Lâm công-bố rằng Trương không dám bảo sự bình-an cho M. Karakhan, đại-sứ nước Nga, các báo tranh luận kịch-liệt. Bọn Bạch Nga, trong quân đội Phụng-thiên, và bọn Xi-ba-Nga trong quân đội Quốc-dân đánh giết lẫn nhau để đợi ở vùng ngoại châu thành Bắc-kinh.

Giáo hội Pháp ở Canada có xin bảo hộ cho đồi với bọn Bạch-Nga.

Người Pháp ở Thiên-tân

Phòng Thương mại Pháp ở Thiên-tân lập cuộc lạc-quyên để lấy tiền cứu vớt gã tiều-phu, để thu được một số tiền là 150.000 quan.

Việc ở Bắc-kinh

Các cửa thành Bắc-kinh vẫn đóng cửa, và các tướng văn-võ đình-chiến với nhau. Có tin rằng Tào-Côn sẽ tạm giữ chức tổng-thống, và Đoàn-kỳ-Thụy sẽ lĩnh-chức thủ-tướng, rồi sau lại nhường quyền cho anh em một tòa nội các nhiệm chính do bác-sĩ Nhân-huệ-Khanh chủ-trương, tòa nội-các ấy sẽ tổ chức việc bầu cử.

Việc ở Hà-nam

Quân Hồng-sang vẫn đánh phá các nơi. Họ không chịu theo Ngô-bội-Phu và đánh cướp người ngoại quốc.

Đường hỏa-xa Lũng-hữu ba tháng nay không vận tải gì cả. Số tiền thu không được 30.000 đồng như trước.

(I. dopeciti)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 21 Avril 1926

Việc nước Pháp

Bộ chi-thu năm 1926 đã được nguyên-lão nghị-viện nghe-chuẩn. Thu nhập là 37.571.870.06 quan, chi xuất là 36.117.028.411 quan, tính ra số thu nhập thặng hơn số chi-xuất được 1.391.842.212 quan. Nhưng các khoản chi-xuất lại dự tính thêm lên 1.100 triệu nữa, nay mai tuần dân nghị-viện sẽ bỏ về quyết nghị.

Ngày hôm qua tuần dân nghị-viện lại họp. Nghị-viện đã nghe-chuẩn nhiều khoản về cải quyền sở-hữu trong việc thương-mại.

Việc ở Maroc

Viên đại-biểu riêng của nhà báo *Matin* ở Oudjda có nói rằng mọi lời của Abd-el-Krim đáp lại, mà Haidou từ đã Riffia đem đến, thì cuộc điều đình có thể bình-tĩnh được. Nếu gặp lời của Azerkhane nói với các nhà báo, mà sau chính Azerkhane cũng không nghe, có gây nên một cái cảm giác không tốt. Về việc ấy đại-tướng Simon có nói tin bảo rằng cái phái-bộ nước Pháp, và Tây-ban-nha bất-đắc-dĩ phải đem quân đi đánh Riffains, là một tin đồn sai, vì chính cái phái bộ hai nước lại cho đại-biểu Riffains mượn tin này để vẽ hội kiến với Abd-el-Krim kia mà.

Hoa-kỳ với nước Pháp

Ở Washington có tin gửi đến báo New-York-Herald rằng MM. Berenger, và Mellon đã hợp ý nhau về các khoản như sau này :

Nước Pháp ưng-chuẩn một món nợ tổng-công trái-khoán, tính cả số lợi tức, các năm đầu thì nộp một số ít mà thôi, mà trong 62 năm thì sẽ nộp đến nhiều thêm lên. Lại có định rằng sau này có thể xét tại cái tài-lực của nước Pháp, để định lại mà lấy các số tiền của nước Đức nộp lại định-kỳ để xét.

Việc nước Nhật-bản

Các đại-biểu lập-quốc có quan hệ mật thiết về việc nội đồng quần-chúng hội Vạn-quốc muốn điều-đình với nước Nhật về việc lập lại hội-đồng xét-cử vấn-đề ấy. Ngày hôm thứ hai 29 avril, các viên sứ-thần nước Đức đã hội nghị với quan thượng-thư bộ ngoại-giao nước Nhật. Chính-phủ đã hạ lệnh cho các đại-biểu ở Genève cứ giữ cái thái-độ trang-lập.

Ở Đại-liên có tin rằng có 18 Karakhan sẽ bị triệu về, và Krakowski hiện là tổng lãnh-sự của Nga ở Phụng-thiên sẽ được cử vào thay.

Quan thượng-thư bộ ngoại-giao có gửi bức điện tín đến Nhật sẽ cử một pháo-thuyền đến Thiên-tân là một tin đồn sai.

Việc ở Ấn-độ

Tại Calcutta 30.000 thợ dệt đình công vì cái vấn đề tiền công, và giờ làm việc. Tình hình ngày nghiêm lắm. Các nhà máy sợi bị đình cả.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Xin quí-báo chỉ bảo cho tôi các việc sau này :

1° Nguyên tôi già 60 tuổi, bỗng tôi chết năm ngoái rồi, sinh hạ được ba con gái, nhà nghèo, chỉ có vài bản mẫu ruộng tư, khi chồng tôi chết có dặn tôi rằng : trong số gia tài ấy tôi phải giữ gìn trông nom cho cẩn-mật con cái, tôi vẫn tuân lời đó. Nhưng năm ngoái bị lý-trưởng làng tôi dụng tâm lừa con gian thứ ba tôi đem về nhà cho uống rượu say, rồi bày mưu đánh cho bạc và bảo con tôi tự-hiến hết trọn ruộng của tôi, cho anh em lý-trưởng, mà lý-trưởng thì áp triện nhận thực. Đến tháng chín ta năm ngoái, lúc của tôi cấy đến lúc chín, bị những chú ấm tộc đem người ra gặt mất 1 mẫu lúa của tôi. Tôi mẹ góa con côi, thế khó phải chịu, không thể giữ được, tình tôi tức quá, nay tôi có lẽ kiện những chú mưu lạm ruộng của tôi, mà đòi lại số ruộng ấy được không ?

2° Lý-trưởng ăn mưu và thiện tiện áp triện cho con tôi bán ruộng của tôi như thế, thì có can thiệp gì không ?

3° Đứa con gái thứ ba tôi năm nay 22 tuổi, hiện còn anh chị anh em nó, thì nó có quyền đem ruộng của tôi mà bán được không ?

LỜI ĐÁP.— 1° Ruộng của bà không mất được, vì bà được hưởng dụng cho đến khi chết, các con gái bà không có phép tự tiện bán được.

2° Vậy bà có thể kiện người mua đồ danh con bà tại tòa án đệ nhị cấp ở tỉnh và chiếu theo điều 266 trong bộ hình luật Bắc-kỳ như sau này :

« Người nào dùng cường-lực, bạo hành, cưỡng-bức, hăm-hiếp, hay là dùng giấy má hoặc dùng lời nói mà dọa nạt để phát giác sự kín của người ta, hoặc bắt dân đưa của người ta, để cảnh thả những tiền tài và vật có giá, hay là bắt ký tên, hay là cảnh thả những giấy má gì mà có nghĩa vụ có điệp kiện, hoặc có thể làm chứng cho sự nhất trách thì phải bị phạt giam từ 1 năm đến 5 năm và phạt bạc từ 20 đồng đến 1000 đồng. »

3° Trong khi bà còn sống thì không có con nào được tự ý đem ruộng ấy mà bán; từ ra bà có cho phép thì không kể.

Pn. h-L.

VĂN UYỂN

Chơi thuyền

Làng này xin tạc với non sông
Cho thỏa bình sinh chí vẫy vùng
Sáng cả mặt chèo cho khéo sức
Tanyền xuê ngự nước chớ sai lòng
Cân nâu nếu lỡ đi cho vững cả
Sóng lợ rằng sau mới có rồng
Muốn tới nơi bằng qua nước Nhược
Xem truyện Quách, Lý có còn không?

Thanh-Phong Lã-Minh

Hoa nguyệt ngâm

Trên đền nguyệt mới hoa thơm ngát
Dưới vườn hoa bóng nguyệt trong veo
Hoa hoa nguyệt nguyệt yêu kiều,
Có chiều phong vận có chiều thanh tân
Trông cảnh sắc hoa thêm nguyệt tỉnh
Liếc phong-quang nguyệt sắc hoa hương,
Tạo nhân cho bởi bình-chương,
Hoa đường liền nết nguyệt đường liền nga.
Con bảo hứng lợi hoa tây nguyệt,
Khách thi tình lộng ngọc kết kim hoa
Nguyệt hoa hoa nguyệt sa-đà,
Hoa là bạn cũ nguyệt là người quen.
Hoa có nguyệt, hoa thêm ái-nguyệt,
Nguyệt có hoa nguyệt mới tinh tuyền,
Nguyệt đưa hoa ánh trước lên,
Hoa cài nguyệt ánh trên đầu đình đeo!
Hoa không nguyệt là nhà hè hạn,
Hoa nếu nguyệt thân đã cợt,
Hoa rầu một phải nguyệt hờn mây nga
Hoa đến nguyệt mảu hoa tự biệt,
Nguyệt cành hoa bóng nguyệt nhẹ in
lìm,
Hoa tê-tê nguyệt ám-ám,
Nguyệt tình càng tỏ hoa tâm càng nồng
Dưới bóc-thọ gió cùng đàn nguyệt.
Trên nguyệt-đài người viết bức hoa,
Bắt hoa đơm nguyệt ngâm nga,
Hoa tình nguyệt tứ thiệt là tri-âm.
Hoa gái nguyệt đeo cầm nguyệt bội,
Nguyệt đa tình thay đổi hoa dường,
Hoa dung nguyệt bội nguyệt lồng bóng nga.
Cô nguyệt nọ lẻ hoa thì nhớ tới,
Cô hoa kia ái nguyệt sánh ai,
Tiếc hoa, ái nguyệt một thì,
Hoa khi chưa muộn, nguyệt khi chưa
già.
Bảy nguyệt-tịch được hoa là lắm,
Mấy hoa diên đến nguyệt theo sao,
Được hoa đàn nguyệt trông vào,
Hoa nào ai lãng vẽ, nguyệt nào chẳng
xinh!
Mài gương nguyệt tỏ lau cành hoa nở
Đeo nhạc hoa đôi nguyệt nguyệt qua,
Hoa tà-tà, nguyệt tà-tà,
Hoa đà rã cánh, nguyệt đà về tây!
Trải mấy độ hoa cười nguyệt cợt,
Lại bao phen nguyệt khuyết hoa tàn
Vẫng tơ thương nguyệt bàn hoàn
Ấy ai hoa nguyệt chớ gàn nguyệt hoa.

Minh-Phương

Tin Nam-kỳ

Ngày 23 Avril 1926

Phu kíp đình công

Ngày hôm qua ai nhọc người cu-ly bến xe xin tăng lương, nhưng không được, bèn đình công. Xe hỏa vẫn đi được, nhưng chậm không đúng giờ.

Việc Nguyễn-an-Ninh

Báo *Saigon républicain* đăng tin rằng các quan binh đã hợp ý phòng giấy quan Điện-lý để sắp đặt gian lãnh ở trại tù, khiến cho ngày mai tòa án trọng trị xử việc MM. Nguyễn-an-Ninh, và Lam-hiệp Châu khỏi xảy việc hiềm-trở lại cả.

(Indopacifi)

Dư luận Nam-kỳ

Xã-hội giáo-dục

Từ thuở nay đã có nhiều bài trường-thiên đại-luận bàn về giáo-dục và học-đường giáo dục, nay tôi xin nói góp thêm mấy lời về xã-hội giáo-dục ; vì bài nước nhà còn đương phân-vân về vấn-đề giáo-dục chưa giải quyết xuy. Xã hội giáo-dục có cái mình lực làm chuyển di được cả gia-đình giáo-dục và học-đường giáo-dục. Duy-trì phong-hóa, bồi-đắp cang-thường, hào tiêu luân-lý phải nhờ cậy giáo-dục cần xã-hội thì không cần phương nào. Giả-định và học-đường giáo-dục là cái nguyên-nhân mà xã-hội giáo-dục là cái kết quả. Vì như vun giồi cái nước bồi bổ cho cây được mạnh, nhánh được đủ, lá được tốt, đến khi đơm hoa nở quả, nếu không gìn giữ ngăn rào để cho gió thổi mưa sa thì mấy quả chẳng rụng, mấy hoa chẳng tàn, để cho ong chường bướm chán thì mấy nhị chẳng thừa, mấy hương chẳng lạt. Người ta cũng thế. Một người đã hấp thụ được cái giáo-dục tốt của cha anh ở gia-đình, lại đi hội được cái giáo-dục hay của thầy bạn ở học-đường, rồi đến khi ra ngoài mà không nhờ được cái giáo-dục tốt lành của xã-hội bồi dưỡng thì tưởng bao nhiêu cái hay nết phải ở gia-đình và ở học-đường cho tạo cũng sẽ bị ngọn đời ta chẳng nữa.

giáo dục gia-đình nên các từ mẫu đi giáo nghề, lại cũng không phải như giáo-dục học-đường kiểm thúc từ quyền về tập bài, xã-hội giáo dục là phải gây lấy một cái dư-luận cho cảnh đang thì người ta mới có cái tập quán chính-đáng, thì cái hoàn cảnh xã-hội mới được yên lành tốt đẹp. Dư-luận chính đáng là cái phải coi hay, sai tốt cái đẹp, thì cung trọng thì bao dương ; cái hay, cái lẽ, nói xấu, cái dở thì chê đó, thì thống-mạ. Dư-luận khiến cho người ta sợ mà tuân tế cho, có hơn pháp luật, khắc hơn bản-hình, nhơn đó người ta thấy điều xấu của đó mà bỏ, lấy điều tốt đẹp hay mà theo, mới có tập quán xấu mà đổi làm tập-quán tốt, phong tục đổi hẳn thành phong-tục nhã công việc dạy dỗ nên công việc nay, thì nền luân-lý đạo-đức của xã-hội có gì mà không bền chắc vững vàng.

Ở xã-hội chia làm hai hạng người, người biết và người không biết. Người biết tức phải là phần giáo-dục cho người không biết. Người biết kể là người trên, người không biết kể là người dưới. Trên làm điều chước, trên tắt dưới tắt, trên xấu dưới xấu, trên như cây nêu mà dưới như bóng ; nên tầng thì hàng ngay, nếu cong thì bóng vạy, trên như gió dưới như cỏ, gió thổi thì cỏ xạo, trên như tiếng mà dưới như vang, tiếng to thì vang rộng vậy. Người trên như ông thầy mà người dưới như học trò, nếu ông thầy lười biếng chẳnh mảng thì trong gì các học trò nâng năng rắn mắn ; người trên như khuôn như mẫu mà người dưới như hình đúc tượng nên, nếu khuôn méo mẫu đẹp thì mong gì nặn ra hình trên tượng vuông ?

Dư-luận không những ở giang-hồ hàng giả, ở bọn nhà nước là nhẹ, không chế ông quan trên không dám cứ-tuyệt lời nói sai lầm, không khi cậy công-tội đọa bề oánh ngôi-ngang ở tiền-quan sai lầm thì người ta tưởng thế là tốt ; phải là hay thì mình sao khỏi người ta hết thảy theo đó.

Vì như hai ông quan ; một ông thanh liêm, một ông tham nhũng thì vụ con ông quan thanh, tiếc hiền dạy bảo nên tiếng thanh liêm, ăn chơi phung-phí, quốc lượt ăn bẩn, hiện-rang

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ngọc-thạch, chuỗi hột vòng hoa, đi ra thì song-mã ô-tô, dư luận lại cho là « đúng » là « sang » còn vợ con ông quan thanh-liêm xây dựng tiện-tặng trong phạm-vi đồng lương tháng cho đủ là may, có đâu dư-dả mà lãng-phí phù-phí mà cung-xa cực-xỉ, mà lo-quần bảnh-bao mà phấn-son rực-rỡ, tức phải áo vải quần bô, trâm gai giầy bố, lấy đâu có ô tô song-mã, đi ra là đi chân, thì lại bị dư-luận chê là hèn là nhục, cười là không vinh không sang. Một lần một người còn chịu được, hai ba lần, hai ba người, nhẫn lắm là đến chín mươi lần, chín mươi người còn chịu nổi, nếu đến trăm ngàn lần, mà trăm ngàn người cùng một tiếng chê-đè như thế thì ai còn lòng gan dạ sắt nào mà không chuyển không xiêu? Như thế rồi ông quan kia phỏng còn giữ được cái tánh thanh-liêm ấy mãi chăng? Ông kỉ ông giữ được vì tiếng trách-móc của vợ, tiếng phàn bì của con, đôi ba lần ông còn lấy chánh-lý đạo-nghĩa mà khuyên lơn được, chớ nếu đến cả trăm ngàn lần thì ông mới cầm lòng sao đặng.

Ấy bởi cái dư-luận không-chánh-đáng mà sanh ra cái ác-quả như thế. Biết khen ông-quan thanh-liêm là hay, mà không biết đem dư-luận chánh-đáng mà giáo-dục mà khuyến-khích cho ông quan giữ được tánh thanh-liêm, thì sao phải. Dư-luận là bài học hay cho xã-hội là thế.

Thứ nữa đến cách hành-động cử-chỉ của người có trách-nhiệm giáo-dục. Một chuyện người trên làm, một lời người trên nói đều có ảnh-hưởng đến người dưới cả. Như bảo đừng để ngoại-hóa không nên, nói tiếng ngoại-quốc không phải, ao nhà không tắm đi tắm ao người là quấy, gà cùng một mẹ đá lẫn nhau là bậy, có tiền-thơ chưng diện là xấu cậu công tử ăn-chơi là hèn, mà mình cũng cứ dùng đồ ngoại-hóa, cũng nói tiếng ngoại-quốc, cũng tắm ao người, cũng bằng-bổ người đồng-loại, cũng chưng diện cũng ăn-chơi thì mới bảo ai theo đòi bắt chước lời mình nói cho được. Ấy hành-vi cử-chỉ cũng là tấm gương giáo-dục cho xã-hội.

Nước ta nay đang vào buổi bán-khai, dang-dở, đạo-đức suy-đồi, nhân-tâm thiên-chuyển, mong các gương của xã-hội ta đừng lòa, những ai có trách-nhiệm phóng bài, treo gương nên lưu tâm đến bận vận tương-lai của hai chục triệu con Hồng cháu Lạc ở giữa bức giang san gấm-vóc trên đất Việt-Nam này.

Đ. P. T. B.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30

Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ

15 giờ 33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		10 $ 40
nhì,	—	9 80
ba,		9 25
Thóc hạng nhất,	—	6 30
Bắp ngô	—	4 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 23 Avril 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 16 f. 75.

Thị giá quốc trái.

Ngày 20 Avril 1926

3 %.	hoàn lại		62 f. 00
3 ½ %.	hoàn dần		87 f. 15
6 %.	vĩnh viễn	1917	45 f. 10
4 %.	»	1918	44 f. 15
6 %.	»	1920	64 f 60
5 %.	hoàn dần	1920	73 f. 00
4 %.		1925	93 f. 50

Ngày 22 Avril 1926

3 %.	vĩnh viễn	47 f. 40
5 %.	1915-1916	57 f. 00

Tin tàu. — Tàu *Songbo* đến ngày 24 avril hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong.

Các thư-từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 23 avril.

Quan Toàn quyền đi kinh lược — Quan Toàn quyền Varenne cùng quan Thống soái, quan Thống sứ đi kinh lược tỉnh Lạng-sơn thì sớm qua 22 avril, hồi 7 giờ 15, các ngài đã từ biệt Lạng-sơn, để lên kinh lược tỉnh Cao-bằng. Khi đi qua những Đại-lý Đồng đăng, Nacham, Thất-khê và Đông khê, các ngài đều có dừng lại, có các lính lê-giương, lính khố đỏ súng lính đứng ra bồng súng chào. Các dân bản thổ đều nô-nức nhau đến chào quan Toàn-quyền đông lắm.

Hồi 1 giờ chiều, các ngài tới Cao-bằng, bấy giờ mới xơi cơm sáng.

3 giờ chiều, tiếp các quan các tòa văn võ và các nhà đồn điền ở đấy.

3 giờ 15 các ngài đi Quảng-uyên do đèo Mã-phục, là một nơi chiến lũy rất quan trọng.

Ở Quảng-uyên một lát rồi quan tới nơi vừa đúng 7 giờ rưỡi.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km dĩ thường thì 0 p.18 một cây.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên vũ ngoại khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG [illegible]

Giây nói : số 236

Ngạch các quan cai trị. — M. Niewenglowski, quan phó cai trị, nay bổ đi Kiến-an ;

M. Bazira, quan phó cai trị hạng nhất ở Bắc-ninh nay đổi đi Ninh-bình.

M. Audouze, quan phó cai trị hạng nhì ở Vĩnh-yên, nay đổi đi Hưng-yên.

M. Piéri, biên tập viên hạng nhì tại Vĩnh yên nay lên phó công-sứ tỉnh ấy.

Cái lệ câu thúc thân thể ở Đông dương. — Cứ như lệ luật đang thi-hành tại Đông dương thì cái lệ câu thúc thân thể về việc hộ và việc thương (tức là giam nợ), đối với người bản-xứ cùng những người Á-đông theo luật như người bản xứ vẫn đang thi-hành.

Cái luật ấy, ngoại những điều bất tiện khác thì có cái hại này là khuyến khích cho nghề cho vay nặng lãi, vì luật ấy tức là một cái khí giới ghớm ghê giúp cho các chủ nợ tha hồ cho vay nặng lãi, không còn ngại gì mà rất thiệt hại cho người đi vay.

Quan Toàn-quyền sau khi đã hỏi ý kiến khắp các xứ Đông-pháp thì ngài vừa mới đệ trình bộ Thuộc-địa một bản chỉ-dụ, theo như cái dự án chỉ dụ ấy thì từ rày trở đi, về việc hộ và việc thương hễ các trái chủ có nhất định xin và người nợ xét ra thật là cố ý không muốn trả nợ và sự cố ý không muốn trả nợ có ghi vào trong án thì các tòa án mới được cho câu thúc thân-thể.

Chủ ý sự cải cách này là bất đắc dĩ, gặp những trường-hợp đặc biệt thì mới được câu thúc thân thể mà thôi, là khi nào người mắc nợ cố ý không muốn trả, vì rằng trong một xứ mà sự tín nhiệm lẫn nhau là cái luật cho sự giao-dịch, thì lệ ấy tất còn thi hành.

VẢI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chúc bâu trắng bán giá chiều hàng :

một tấm 18 m 4 $ 20

một thước 0 . 24

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS *có bán :*

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3008

Trung-Bắc Học Hiệu. — « Trung Bắc Học-Hiệu » có lời bá cáo rằng trường học hiệu nay mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 23 trước đền Phủ-ủng, chứ không mở trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Và nhân tiện xin bá cáo để các nhà có con em cho học biết rằng đơn xin học phải đính một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến một mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Bắc kỳ châu phả tại Huế. — Bắc-kỳ châu phả là một hội người Bắc kỳ ta lập tại Huế (Société de secours Mutuels des Tonkinois en Annam) chủ ý để tương trợ nhau và nhất là lập tại Huế một cái nghĩa-trang và một hội sở cho người Bắc kỳ có chỗ đi lui tới ở Huế. Mới đây hội đã được nhà-nước nhượng cho một sở đất công để làm nhà, nếu quá hạn một năm thì phải trả đất lại mà hiện nay hạn ấy đã được ba tháng rồi.

Vậy các ngài có lòng quyên giúp hội thì nên gửi ngay cho. Các ngài nào không tiện gửi thẳng vào Huế thì có thể giao cho bản-báo, bản báo sẽ chuyển đạt vào Huế cũng được. Danh-sách các ngài sẽ đăng lên báo.

Bắc-kỳ châu phả nguyên thành-lập đã lâu và đã được quan Khâm sứ Trung-kỳ cho phép từ ngày 27 juin 1923.

Việc này là một việc nghĩa, vậy tưởng ta nên giúp lắm.

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 24 Avril đến thứ sáu 30 Avril 1926

Thời sự Eclair

VÌ TÌNH ĐI ĂN TRỘM

Hài-kịch chia làm bốn phần

MẮC BẪY

Hài-kịch chia làm hai phần

Thứ năm và chủ nhật có buổi ban ngày giảm giá

3.009

Hoa Đào Trước Gió

(HẬN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

Cuộc đánh số của hội bảo-trợ con tây lai vô thừa-nhận. — Cuộc đánh số này, nay lại hoãn đến ngày 15 juillet 1926 thì mới mở số. Một lô : 3.000 $ 00 ; một lô : 1.500 $ 00 ; một lô : 1.000 $ 00 ; 29 lô 100 $ 00 ; 29 lô 50 $ 00 ; và 29 lô 25 $ 00 Giá mỗi vé bán 1 $ 00. *Tại bản quán cũng có bán.*

Ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước gửi Recommandé 0 $ 20

TẠI RẠP CINÉMA PALACE HANOI

Từ Thứ Tư 21 đến Thứ Ba 27 Avril 1926

Chiếu một tích chuyện rất hay, gồm tả luân-lý giáo dục, các tư cách có ích được cho mọi người.

LA CLÉ DE VOUTE

CỬA VÒ VÒ LÀM CHỐT

Cửa vò vò làm chốt theo về cách làm nhà là một cái chốt chắc chắn để cho nhà cửa được vững. Theo về cảnh gia đình của nhân loại thì sự làm chốt là *con cái* người ta ở đời, có *con* thì là một cái chốt vững chãi làm cho cảnh gia đình vui thú. vợ chồng bó buộc một cách êm đềm.

3.008

Tòa Thượng-thẩm. Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Việc ngạo-mạn quan phủ Kiến-xương. — Việc Phạm-quang-Lịch, bị thưa là ngạo-mạn ông phủ Kiến-xương, phải tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt 2 tháng tù án treo, là việc đã đăng ở trong một số báo trước thì nay tòa Thượng-thẩm tuyên án phạt 6 ngày tù và 50 đồng, không được án treo.

Hối lộ. — Một người tên là Trần-thị Huệ, quán ở huyện Vụ-bản (Nam-định) có người nhà đi lính ở bên Pháp, hễ khi đến kỳ lên kho-bạc tỉnh lĩnh tiền phụ cấp thì lại phải dắt Trần-trọng-Cơ, là lý trưởng đi theo để nhận thực cho, và phải trả tiền lộ phí. Nhưng lý-trưởng tham-lam lại còn đòi tiền lễ nữa, lần thì lấy 5, 6 đồng, lần thì lấy 9, 10 đồng, cộng cả thảy là 60 đồng. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Trần-trọng-Cơ một tháng tù án treo, 50 đồng và bắt phải bồi 60 đồng cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng-thẩm y án.

[illegible] ở làng Đông-mỗ, bị tình nghi cùng với đồng đảng ăn cướp nhà một người tên là Lê-v-Đ.o, phải tòa Nam án tỉnh Phú thọ phạt 2 năm tù, và 10 đồng tiền bồi hường, được tòa Thượng-thẩm tha, vì xét không đủ chứng cớ.

Gá bạc. — Phạm ngọc-Chương, cùng con là Phạm ngọc-Lương (lý-trưởng), thường vẫn gá sóc đĩa, rủ người các nơi đánh lấy hồ. Sau có một người tên là Đại-bảo, thì lính đồn đến bắt được cả tang vật. Tòa Nam án tỉnh Phú-thọ phạt Phạm-văn-Chương và Phạm-ngọc-Lương, mỗi tên sáu tháng tù, và 200 đồng, vì những con bạc là Hoàng-thị-Lý, Ng-thị Hoạt, Phạm-ngọc-Đạt, Ng-ngọc-Thụy, Phạm-quang-Quỳnh, Lê văn-Phúc, Bùi-quang-Kiện đều là làm ruộng mỗi tên 6 ngày tù án treo và 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tù bố con lý-trưởng và giảm phạt bạc xuống 100 đồng. Còn những con bạc đều được tha cả. Vì xét không đủ chứng cớ.

Lăng mạ. — Vì chuyện trai gái Ng-thị-Vụ đến chửi một người lính khố-xanh tên là Đinh-trọng Đại đương gác mà lăng mạ, tòa Nam án tỉnh Hà-nam, phạt Ng-thị Vụ 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tự tiện lấy lúa và bắt giam người. — Nguyễn văn Phúc trương tuần đòi lúa sương một người điền-chủ tên là Ng-văn-Nhân. Nhưng vì người ấy thấy đòi quá lạm, không đúng lệ không chịu trả. Ng-v-Phúc lấy quyền là trương-tuần tự tiện bắt giam người ấy, rồi sai tuần đinh ra ruộng gặt lúa lấy lúa sương. Tòa Nam án tỉnh Vĩnh yên tha cho. Bên nguyên đơn và quan Chưởng lý chống án. Tòa Thượng-thẩm xét lại, thì phạt Ng-văn-Phúc, sáu ngày tù án treo, và bắt phải bồi 10 đồng cho bên nguyên đơn.

Vu không. — Lê-văn-Lưu có kiện bốn người điền-tốt về việc ăn cướp. Nhưng tòa Nam án tỉnh Vĩnh-yên xét không có chứng cớ gì, cho những người điền-tốt được miễn-nghị, nên những người ấy kiện Lê văn-Lưu vu-không. Tòa Nam án tỉnh Vĩnh-yên phạt Lê-v-Lưu 30 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Lớp dạy đọc điền. — Nay mở ra ở mỗi nơi tỉnh-lỵ, hay cần nữa thì mở ra ở khắp các lỵ-sở các phủ huyện một lớp dạy học-trò tập-điền (élèves arpenteurs) để làm cho xong việc trước bạ điền thổ.

Hạn học trong 3 tháng. Lương của các giáo-viên ở các lớp ấy mỗi ngày định như sau này :

Dạy ở tỉnh lỵ 0 $ 30,

Dạy ở các phủ huyện lỵ 0 $ 20.

Cuộc đá bóng giật giải quán-quân. — Đến chủ nhật 25 avril ở bãi cỏ tết có cuộc đá bóng thi giật giải quán quân, do hội *Stade Haiphonnais* đá với hội *Association Sportive 1er étranger Đáp cầu.* Bắt đầu hồi 15 h 30 M Labe sẽ đứng làm trọng tài.

Cần dùng những thợ rất giỏi : thợ tiện, thợ nguội, thợ rèn, thợ thiếc, thợ mộc. Hỏi tại xưởng *Aviat* đường *Rialan*, ngày thứ ba và thứ năm, buổi sáng hồi bảy giờ. Phải đem theo giấy chứng chỉ tốt, ai không có các giấy ấy thì đừng đến vô ích.

5.654

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5638.

NOUVEAUX PRIX DE LOCATION DES VENTILATEURS

à dater du 1er Avril 1926

Modèles : Tropicale, Nancy, Thomson fixe Eolo & Euro.	1 $ 25	*par mois*
Modèle : Thomson articule.	2.00	»
Modèle : Pampero, Borea, Boreale & Noto.	2.75	»
Modèle : Occaso.	4.75	»
Modèle : Nordico.	4.00	»

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

MỚI XUẤT BẢN :

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM - HUY - LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0 $ 50 — Tiền cước : 0 $ 20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

Số 85

Nam-Tống Phi-Long

[illegible]

... Nếu ta sai người sắp sẵn một ít tảng đá ở chỗ ấy, đến hôm giao-chiến, để quân mai-phục tại hai bên cửa hang, rồi tướng-quân giả-cách thua trận, dụ cho *Triệu-khuông dận* đuổi theo vào trong hang. Bấy giờ lấy tảng đá lấp lối đi, quân mai-phục kéo ra chống giữ thì có thể bắt sống được *Triệu-khuông dận* vậy.

Đan-khuê theo lời, tức thì sai hai con là *Đan-thủ tuấn* và *Đan thủ-kiệt* đem ba nghìn quân ra mai-phục ở hai bên cửa hang, còn mình thì lại cùng với *Đan-thủ-tín* và *Đan thủ-năng* dựng cờ nổi trống kéo ra trước trận.

Cao-hoài-đức nói với *Triệu-khuông-dận* rằng :

— Hôm trước quân giặc thua to bỏ chạy, hôm nay lại còn dám kéo đến, tất là có mưu lừa, xin tướng-quân phải đề-phòng.

Triệu khuông-dận nói :

— Những đứa chỉ cậy vũ-dũng, còn biết mưu-kế là cái gì, hôm nay tôi quyết bắt sống thằng giặc ấy, để cho thỏa lòng tôi.

Trong khi hai bên giáp trận, *Đan-khuê* cùng hai con là *Đan-thủ tín* và *Đan-thủ-năng* đem quân ra khiêu-chiến.

Triệu-khuông-dận nói :

— Bọn các ngươi đã bị thua trận đến như thế, sao không mau mau đầu hàng, còn dám đem quân ra cầu lấy cái chết đó chăng.

Đan-khuê nói :

— Thắng bại chẳng qua là việc thường của nhà binh, ngày nay ta quyết đến đây bắt sống nhà-ngươi, để báo cái thù hôm trước.

Triệu khuông-dận nổi giận, cầm giáo thúc ngựa chạy ra đón đánh. *Đan-thủ tín* thấy vậy, vội vàng giơ cao ngọn kích, xông vào đánh *Triệu-khuông-dận*. Hai bên giao chiến mới được ba hợp thì *Đan-thủ-tín* quay ngựa bỏ chạy. *Đan-khuê* cùng *Đan-thủ năng* đều cầm đồ binh chạy ra tiếp-ứng. *Triệu-khuông dận* gia sức đuổi đánh *Đan khuê*, *Đan-khuê* giả cách ngã ngựa.

Triệu khuông dận nói :

— Ta cố bắt sống được thằng giặc già này, còn hơn chém chết mấy viên bộ-tướng.

Triệu khuông-dận nghĩ vậy, tức thì thúc ngựa đuổi theo. *Cao-hoài-đức* ở phía sau, cũng vậy quân tiến lên. *Triệu-khuông-dận* trông thấy quân *Đan-khuê* bỏ chạy tán-loạn, cho nên tự vững lòng cố đuổi. Khi đuổi đến cửa hang có hai toán phục-binh kéo ra, phía tả là *Đan-thủ-tuấn* và phía hữu là *Đan thủ-kiệt*.

Hai người quát to lên mà mắng rằng :

— Mấy đứa tiểu-tốt vô danh ở bên quân *Chu* kia, vẫn không biết là trúng kế ta, còn dám liều mình cố đuổi đó chăng.

Triệu khuông dận nói :

— Ta phải bắt hết nòi-giống nhà-ngươi, để cho hả cái lòng căm tức của ta.

Đan thủ-tuấn và *Đan-thủ kiệt* cùng xô lại đánh, đánh được ba hợp thì đều quay ngựa chạy thẳng vào trong hang. *Triệu khuông dận* cùng con tức giận, thúc ngựa đuổi theo.

Khi vào quá trong cửa hang rồi, chẳng trông thấy có một người nào cả. *Triệu-khuông-dận* giật mình kinh sợ, vội vàng quay lại chỗ con đường nhỏ để tìm lối ra thì chỗ ấy đã bị tảng đá lấp kín rồi, không thể nào mà ra được nữa.

Bấy giờ *Cao hoài-đức* quân ít, cứu-viện không kịp, thành ra *Triệu-khuông dận* cùng năm nghìn quân đều bị hãm ở trong hang đá, một ngoài thì *Đan-khuê* chia quân vây bọc, *Cao hoài-đức* chạy về báo với *Chu-chúa* nói việc *Đan khuê* dùng kế lừa *Triệu khuông dận* vào trong hang *Bàn-xà*, hiện vậy toàn-quân đều bị hãm.

Chu-chúa kinh ngạc mà rằng :

— Nếu *Triệu-khuông-dận* toàn-quân bị hãm thì việc ta hỏng mất.

Nói xong, liền sai *Trương-vĩnh-đức* và *Trịnh ân* đem quân bản bộ đi cứu *Triệu-khuông-dận*. *Chu chúa* lại sợ các hàng tướng-tá không chịu hết lòng, phải thân-hành ra trận để giám-đốc.

Lưu-sùng ở trong thành *Tấn dương* nghe tin *Triệu khuông-dận* bị hãm, cũng sai *Đinh-quí*, *Lý-tồn-tiết* và *Trịnh thiên-thọ* đem một vạn quân ra đóng đồn ở phía thành tây, để tiếp-ứng cho *Đan khuê*.

HỒI THỨ XXXIII

Chu chúa đem quân đến chân núi *Phượng-hoàng*, dàn thành trận thế. *Đan-khuê* cắp đao đứng ngựa, đứng ở trước trận, lên tiếng mắng rằng :

— *Triệu khuông-dận* của nhà ngươi, ta đã hãm ở trong hang kia rồi, sao dám đến đây để muốn được cùng chết một chỗ đó chăng.

Chu chúa nổi giận mà rằng :

— Đứa cuồng-khấu kia, mau mau rút quân, để *Triệu khuông dận* ra, ta sẽ tha chết cho, nếu không thì bọn các ngươi tất phải máu đầy thịt nát.

Chu-chúa nói chưa dứt lời thì có một viên tướng xông vào trước ngựa xin ra đánh *Đan-khuê*. Viên tướng ấy là ai ? Tức là *Trương-vĩnh-đức* đó.

Đan khuê cùng *Trương-vĩnh-đức* giao-chiến được hai mươi hợp mà chưa phân thắng bại. *Trịnh-ân* thấy vậy, múa đao chạy ra để trợ-chiến, bên này *Đan-thủ-kiệt* cũng đem quân ra tiếp ứng.

Bốn vị đại-tướng, hai đôi chiến-mã, đâm đi chém lại, sát khí mù mịt. Mỗi đấu chiến tới, hai bên cùng một lúc đều thu quân về trại. *Chu-chúa* về đến trong trại, vẫn áy náy lo phiền về việc chưa cứu được *Triệu-khuông-dận*.

Hôm sau, *Chu-chúa* lại sai *Cao-hoài-đức* và *Trịnh-ân* cùng các tướng đem quân đến cửa hang để đánh quân *Đan-khuê*. *Trịnh-ân* đem quân đến cửa hang, thấy bốn mặt hang núi cao và những đá tảng đè lấp lối, không thể vào được.

Cao-hoài-đức đem quân lên đèo lưng chừng núi thì quân giặc ở trên ngọn núi, lăn gỗ và ném đá xuống. *Cao hoài đức* không thể lên được, vội-vàng rút quân kéo lui.

Đan-khuê đi tuần đem quân đuổi theo thì *Lưu-sùng* nói :

— Ngày nay *Triệu-khuông-dận* bị hãm ở trong hang, cho nên quân *Chu* phải kéo đến cứu đánh gấp, xin tướng-quân cứ giữ vững, đừng cách để thì không đầy một tháng, quân *Chu* tất phải tuyệt lương chết đói mà thôi.

Đan-khuê mừng-rỡ mà rằng :

— Kế ấy rất diệu ! Dẫu *Chu-chúa* phục-binh, cũng chẳng qua như thế mà thôi.

Nói xong, tức thì truyền lệnh cho các quân cứ đóng chặt cổ-thủ, không được ra đánh. *Cao-hoài-đức* và *Trịnh-ân* chưa biết làm thế nào, về thuật chuyện cho *Chu-chúa* nghe, quân ta không mấy lúc nữa tất thua.

Chu chúa ngày đêm áy-náy, bỏ cả ăn lẫn ngủ. Trong hai mươi ngày trời, mà không thấy tin tức gì, chẳng ai nghĩ được một kế gì để cứu *Triệu-khuông-dận* ra.

Trịnh-ân tâu với *Chu-chúa* rằng :

— Ngày mai hạ thần xin liều mình lên dò trong hang để cứu *Triệu khuông-dận*.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Quand on l'avait vu gagner de l'argent, on avait dit : c'est un marchand. Quand on l'avait vu semer son argent, on avait dit : c'est un ambitieux. Quand on l'avait vu repousser les honneurs, on avait dit : c'est un aventurier. Quand on le vit repousser le monde, on dit : c'est une brute.

En 1820, cinq ans après son arrivée à Montreuil sur-mer, les services qu'il avait rendus au pays étaient si éclatants, le vœu de la contrée fut tellement unanime, que le roi le nomma de nouveau maire de la ville. Il refusa encore, mais le préfet résista à son refus, tous les notables vinrent le prier, le peuple en pleine rue le supplia, l'insistance fut si vive qu'il finit par accepter. On remarqua que ce qui parut surtout le déterminer, ce fut l'apostrophe presque irritée d'une vieille femme du peuple qui lui cria du seuil de sa porte avec humeur : *Un bon maire, c'est utile. Est-ce qu'on recule devant du bien qu'on peut faire ?*

Ce fut là la troisième phase de son ascension. Le père Madeleine était devenu monsieur Madeleine, monsieur Madeleine devint monsieur le maire.

III

Sommes déposées chez Laffitte

Du reste, il était demeuré aussi simple que le premier jour. Il avait les cheveux gris, l'œil sérieux, le teint hâlé d'un ouvrier, le visage pensif d'un philosophe. Il portait habituellement un chapeau à bords larges et une longue redingote de gros drap, boutonnée jusqu'au menton. Il remplissait ses fonctions de maire, mais hors de là il vivait solitaire. Il parlait à peu de monde. Il se dérobait aux politesses, saluait de côté, s'esquivait vite, souriait pour se dispenser de causer, donnait pour se dispenser de sourire. Les femmes disaient de lui : quelbon ours ! Son plaisir était de se promener dans les champs.

Il prenait ses repas toujours seul, avec un livre ouvert devant lui où il lisait. Il avait une petite bibliothèque bien faite, il aimait les livres ; les livres sont des amis froids et sûrs. A mesure que le loisir lui venait avec la fortune, il semblait qu'il en profitât pour cultiver son esprit. Depuis qu'il était à Montreuil-sur-mer, on remarquait que d'année en année son langage devenait plus poli, plus choisi et plus doux.

Il emportait volontiers un fusil dans ses promenades, mais il s'en servait rarement. Quand cela lui arrivait par aventure, il avait un tir infaillible qui effrayait. Jamais il ne tuait un animal inoffensif. Jamais il ne tirait un petit oiseau.

Quoiqu'il ne fût plus jeune, on contait qu'il était d'une force prodigieuse. Il offrait un coup de main à qui en avait besoin, relevait un cheval, poussait à une roue embourbée, arrêtait par les cornes un taureau échappé. Il avait toujours ses poches pleines de monnaie en sortant et vides en rentrant. Quand il passait dans un village, les marmots déguenillés couraient joyeusement après lui et l'entouraient comme une nuée de moucherons.

On croyait deviner qu'il avait dû vivre jadis de la vie des champs, car il avait toutes sortes de secrets utiles qu'il enseignait aux paysans. Il leur apprenait à détruire la teigne des blés en aspergeant le grénier et en inondant les fentes du plancher d'une dissolution de sel commun, et à chasser les charançons en suspendant partout, aux murs et aux toits, dans les héberges et dans les maisons, de l'orviot en fleur. Il avait des « recettes » pour extirper d'un champ la luzette, la nielle, la vesce, la gaverolle, la queue-de-renard, toutes les herbes parasites qui mangent le blé. Il défendait une lapinière contre les rats rien qu'avec l'odeur d'un petit cochon de Barbarie qu'il y mettait.

Un jour il voyait des gens du pays très occupés à arracher des orties. Il regarda ce tas de plantes déracinées et déjà desséchées, et dit : — C'est mort. Cela serait pourtant bon si l'on savait s'en servir. Quand l'ortie est jeune, la feuille est un légume excellent ; quand elle vieillit, elle a des filaments et des fibres comme le chanvre et le lin. La toile d'ortie vaut la toile de chanvre. Hachée, l'ortie est bonne pour la volaille ; broyée, elle est bonne pour les bêtes à cornes. La graine de l'ortie mêlée au fourrage donne du luisant au poil des animaux ; la racine mêlée au sel produit une belle couleur jaune. C'est du reste un excellent foin qu'on peut faucher deux fois. Et que faut-il à l'ortie ? Peu de terre, nul soin, nulle culture. Seulement la graine tombe à mesure qu'elle mûrit, et est difficile à récolter. Voilà tout. Avec quelque peine qu'on prendrait, l'ortie serait utile. Son la négligé, elle devient nuisible. Alors on la tue. Que d'hommes ressemblent à l'ortie ! — Il ajouta après un silence : Mes amis, retenez ceci, il n'y a ni mauvaises herbes, ni mauvais hommes. Il n'y a que de mauvais cultivateurs.

Les enfants l'aimaient encore parce qu'il savait faire de charmants petits ouvrages avec de la paille et des noix de coco.

Quand il voyait la porte d'une église tendue de noir, il entrait ; il recherchait un enterrement comme d'autres recherchent un baptême. Le veuvage et le malheur d'autrui l'attiraient à cause de sa grande douceur ; il se mêlait aux amis en deuil, aux familles vêtues de noir, aux prêtres gémissant autour d'un cercueil. Il semblait donner volontiers pour texte à ses pensées ces psalmodies funèbres pleines de la vision d'un autre monde. L'œil au ciel, il écoutait, avec une sorte d'aspiration vers tous les mystères de l'infini, ces voix tristes qui chantent sur le bord de l'abîme obscur de la mort.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Thế thì ra khi thiên-hạ thấy làm ra tiền, thì thiên-hạ bảo là thằng lái buôn. Khi thiên-hạ thấy đem tiền rắc vãi, thì thiên-hạ bảo là kẻ mua danh. Đến khi thiên-hạ thấy không thiệt công-danh, thì thiên-hạ lại nảo là tay-chơi. Kế đến khi thiên-hạ thấy nguội-lạnh với những nhà đài-các, thì thiên-hạ bảo là đứa ngu-xuẩn.

Năm 1820, năm năm sau khi ông đến ở đất *Montreuil-sur-mer*, thì cái công-trạng của ông đối với cả một hạt ấy, nó đã thành ra to-tát quá thể, vạn ức con người đồng-thanh mà ca-tụng công-đức của ông đến nỗi Hoàng-gia không thể để yên cho ông được, phải hạ chỉ một lần nữa, mà cưỡng bỏ ông làm thị-trưởng. Lần này ông cũng lại từ chối, nhưng mà quan phủ nhứt quyết không để cho ông từ, và các thân-hào trong hạt khắp một kéo nhau đến khẩn-khoản van nài, lê-dưới thì xúm đông lại trước cửa mà xin ông, thế chẳng được dùng ông đành phải chịu chức. Ai có ý xét việc ấy thì nghiệm ra rằng sở dĩ ông quyết lòng nhận chức thị-trưởng khi ấy, là vì trong đám lê-dân đến nài, có một bà già lẻn vào đến tận bậc cửa ông, nống này mà nói to cho ông nghe rằng : *Một ông thị-trưởng mà tốt, hà lại chẳng ích lợi cho công-chúng. Gặp cơ-hội làm điều hay, sao nỡ chối ?*

Đó là cái giai-cấp thứ ba, trong cuộc vận thăng của ông. Thằng cha *Madeleine* thăng ra ông *Madeleine*, rồi ông *Madeleine* lại thành ra quan thị-trưởng.

III

Tiền gửi nhà ngân-hàng Laffitte

Vả khi ông mới đến, về người ông bình thường giản dị thế nào, giờ ông làm xã-trưởng, về người ông cũng vẫn cứ bình thường giản dị như thế. Tóc ông thì đã đốm bạc, hai con mắt nhìn thì nghiêm, nước da thì xạm đen như người đã đi cố công vất-vả, mà cái mặt thì có vẻ ngẫm-nghĩ luôn như một nhà hiền-triết vậy. Thường thì ông đội một cái mũ rộng vành, mặc một cái áo chào dài bằng dạ to sợi, gài các chỏ lên đến cổ. Ông làm đủ chức dịch xã-trưởng, nhưng ngoài buổi việc công thì ông hay ở một mình; ít khi nói chuyện với ai. Những cách vồ vập của người ta, ông có ý xa lánh, ngoảnh mặt về một bên mà chào, chào xong thì khéo lủi, trong khi đối-diện với ai thì lấy cái miệng cười luôn cho khỏi phải nói, ai cầu khẩn thì cho luôn để khoi phải cười. Đàm phụ-nữ thường bình phẩm ông rằng : Thật là một con gấu mà con gấu hiền lành thay ! chỉ thích đi chơi thanthẩn ngoài đồng.

Ông thường chỉ ngồi ăn một mình, một quyển sách mở ra để dựng trước mặt mà đọc. Ông có một tủ sách đầy. Tính ông ưa sách. Sách là một thứ bạn lãnh-đạm mà thật-tình. Có của được thêm nhàn thì ông thừa nhàn mà bỏ dưỡng cho óc. Từ khi ông đến ở *Montreuil-sur-mer* ai có ý nhận thấy mỗi năm cách ăn-nói của ông thêm bề chải-chuốt, lời-lẽ thêm tinh-tế, giọng nói thêm ôn-tồn.

Những khi ông đi dạo chơi, ông thường ưa đem theo một khẩu súng, nhưng mà ít khi ông dùng đến. Thàng hoặc ông bắn một phát, thì thật-tay một cách lạ-lùng, ai cũng phải ghê. Không bao giờ ông có giết một giống vật hiền lành không làm hại. Những chim nhỏ ông không hề bắn chết một con nào.

Tuy rằng ông tuổi đã già mà sức ông khỏe lạ. Ai cần đến việc gì ông cũng vội-vàng mà đến giúp một tay, hoặc là nâng con ngựa ngã, hoặc là nhắc bổ bánh xe sa lầy, hoặc là nắm hai sừng mà giữ con bò sông. Ông ở nhà ra đi, lúc nào túi cũng đầy hào xu xủng-xẻng, về đến nhà thì hết nhẵn không còn. Ông đi qua làng nào, con trẻ rách-rưới vui-mừng mà kéo ra quẩn lấy ông như thể đàn muỗi vậy.

Ai nấy đoán rằng xưa kia hẳn ông cũng đã quen nghề cày cuốc, bởi vì ông thuộc không biết bao nhiêu những phương thuốc lạ trong nghề cây hái mà mách lại cho những kẻ quê mùa. Ông dạy họ, trừ mối xông lúa mà thì phải lấy nước muối mà rảy khắp trong kho trong vựa, cũng là các khe các ngách. Còn phép trừ bọ-xuýt thì phải lấy những cành *orviot* dương dày hoa nở mà treo khắp trên tường, cùng mái nhà, trong ngoài đâu cũng có. Ông lại biết những phép trừ các thứ cỏ mọc hoang ở trên các ruộng lúa; phép giữ cho chuột khỏi vào những chuồng thỏ, chỉ bắt một con chuột bạch bỏ vào, mùi nó xông ra thì các chuột khác không vào nữa.

Một hôm kia ông thấy người bán-xứ dương hì-hụi nhổ những cây gai (ma). Ông nhìn đồng gai dứt rễ đã héo lá rồi mà rằng : — Những cây này các người nhổ thế thì chết cả rồi. Vậy mà biết dùng nó thật là được việc. Khi nó còn non thì lá nó làm rau ăn ngon lắm. Khi nó già rồi thì cái thân cây dùng mà dệt cũng như day như gai (chữ) vậy. Vải dệt bằng *ma* cũng bằng giá vải dệt bằng *chữ*. Cây nó băm nhỏ ra cho gà vịt ăn cũng tốt; đã nhỏ nó ra thì cho trâu-bò ăn được. Lấy hột nó mà trộn với cỏ rơm thì bò ngựa ăn mượt lông; lấy rễ nó mà đã với muối thành ra một vị thuốc nhuộm vàng tươi đẹp. Vả dùng nó thay cỏ khô thật tốt, mỗi năm cắt được hai lần. Mà giống ma trồng dễ lắm. Ít đất không phải chăm bón gì cả. Duy hột nó chín đến đâu thì rụng đến đó, khó lượm. Chỉ có tật ấy mà thôi. Vậy thì chịu khó một chút, cây ma hóa ra được việc. Để mặc nó thì thành ra hại. Bây giờ thì phải nhổ nó đi. Than ôi ! biết bao nhiêu người giống như cây ma ! — Ông lặng yên một lát rồi lại nói : — Anh em ơi, điều này nên nhớ. Không có giống cỏ nào thật là cỏ xấu, mà không có người nào thật là người xấu cả. Duy chỉ có những kẻ vụng trồng cây mà thôi.

Những trẻ con lại yêu ông lắm, vì ông biết tết biết gọt nhiều thứ đồ chơi bằng rơm và bằng sợ dừa.

Ông đi qua đường mà thấy cửa nhà thờ nào có chăng màn đen thì ông vào ngay ; ông ưa đi vào những chỗ có đám tang, như là người ta thường ưa đến những nơi có hỉ (như là làm phép rửa tội cho con trẻ mới sinh). Lòng ông rất là từ-bi cho nên hễ thấy nhà nào có cảnh rủi ro sầu-thảm thì muốn đến ; thích lên vào giữa đám người khóc bạn, vào giữa đám người tang chế, vào giữa đám thày tu rên-rỉ bên cỗ quan-tài. Miệng thường ưa lẩm-nhẩm mấy câu tụng-niệm chỗ ma chay, tự hồ trong cái văn-chương bi-thảm đó, có những cứu gợi được tư-tưởng thiên-đàng địa-ngục. Mắt nhìn lên trời, ông lắng nghe những tiếng rền-rĩ của mấy người nhà-thầy, nhè nhè hát trên miệng lỗ, trên miệng cái vực sâu vô-đề rất huyền-bí rất u-linh, là cái cửa vào Âm-phủ đó, tự hồ như tiếng với tiếng gọi linh-hồn ta lên những chỗ vời-vợi cao-xa, vô cùng vô hạn vậy.

(Còn nữa).

Tự do diễn đàn

Bàn góp về việc tiền trợ-cấp cho thê-nhi của các viên công-sự Nhà-nước

Tôi xem báo T. N ngày 9 Mars mới rồi, có bài của Lương-đình-Quán nghị-luận về tiền phụ cấp cho thê-nhi của các viên công-sự Nhà-nước vì chút cảm tình, nên có mấy lời bàn góp.

Nghị-định trợ-cấp này thi-hành từ bên Đại-pháp, là một chính-sách tối nhân-từ. Cảnh gia-đình có an-lạc thì nền xã-hội mới vững-vàng. Thời-đại văn-minh, sự chi-dụng hẹp hòi đã cơ-hồ lìm đoạn tuyệt cả tiến-luận. Nên cái nhân-cơ ấy đã ở nước nào người ái chủng cũng lấy làm mong đợi.

Người Nam theo học người Pháp thấy cái gì tích lợi cũng yêu-cầu. Đi học mà chăm cần lắm, là tinh hiếu học, nay thấy học-trò cố gắng theo cho kịp thầy, mà chỉ là ghen tị, ganh đua, thì sao gọi là có học.

Đã gọi là người nước văn-minh, đã chiếm lĩnh thổ, không phải chỉ vì tư-lợi mà cũng có nhân-nghĩa vậy. Trồng cây ăn quả, mà vặt cho cụt cả ngọn ngành, thì nó chết khô, còn lấy gì làm quả mà ăn nữa. Nước nào cũng thế, ai cũng phải trông vào thuế-khóa của nhân-dân mới có tiền chi-dụng. Thời đại khai-thông mà nói rằng đánh thuế nặng, làm lợi cho một số ít người để làm khổ dân nghèo, thì xuất thậm ! Chỉ có vua Kiệt-Trụ mà thôi ! Nhưng lại phải hiểu rằng cần nhờ ơn nước được làm ăn thịnh-lợi, thì phải nộp thuế ; thuế không thể đánh nặng được, chỉ là một phần mười, phần trăm cái lợi tức của dân thôi. Lợi nhiều thuế nhiều, lợi ít thuế ít.

Việt nước ngày một mở mang, thuế khóa ngày một tăng hội, vì đường sinh-nhai của dân cũng ngày một rộng thêm. Trước kia dân đóng thuế có 5 hào, nay tăng lên 2 đồng, hai đồng người : nếu không nhờ có nguồn lợi đã mở cho, thì lấy đâu mà nộp. Người Tàu ở nước ta không phải nộp thuế thân, sang đây phải nộp 10 đồng đi thử-pọng, họ kéo sang vẫn đông, chỉ vì họ được hưởng lợi nhiều hơn là ở không mất thuế. Rồi là thuế điền thổ, thóc gạo sau, điền-chủ có lợi ; thuế đinh tăng, nhân công đắt, lao động được nhờ ; thuế hàng-hóa tăng, sự buôn bán phải đạt. Đó là cái công-lý của sự đóa-hóa trong xã-hội xưa nay. Đóng thuế mà phân-minh, sau gọi được là tận quốc-dân chi nghĩa-vụ ? Ông Chu-Tử có câu dạy con rằng : « Quốc-khóa tuy hoãn, tuy ưng sớ bất kế, diệc hữu dư hoãn », nghĩa là thuế nhà-nước đóng xong được sớm rồi, thì dẫn hai bữa ăn không đủ, trong nhà cũng đã thừa vui.

Nhân-dân có cái nghĩa-vụ đóng thuế cho chính-phủ không chối từ, mà nhân-dân đối với chính-phủ cũng được yên-cầu cái quyền lợi riêng của mình mong được. Cả nước ai ai cũng được quyền lợi riêng của mình mong được, không ai bỏ sót một ly ; thì cũng là công-lợi. Nay bỏ quyền-lợi riêng của mình, mai bỏ quyền lợi của anh-em bè-con mình, lần đần bỏ hết quyền lợi chung cả nước.

Tuy cũng có người cam bỏ cái quyền lợi riêng của mình, như những bậc nhân-nhân chí-sĩ giúp đời cứu nước, cực chẳng đã phải hi sinh thân thể, mà bỏ đắp riang-sơn, đó là sự-nghiệp đứng anh-hùng, há phải việc kẻ tầm-thường mộng tưởng ?

Dân ta là dân một nước cổ, tiết-kiệm đã quen ; nhất là thôn-phu giữ lấy đi cấy cuốc, xe cùng cỏ công cùng sức, hiếm được một vài tiền, gửm bảy xu là đã sống. Nay nghe nói thiên-hạ đi làm kiếm được hàng trăm, hàng ngàn, năm mười năm trở về đã có cơ có nghiệp, thường thế đã là bạnh-phúc ; phải, giá cứ cả nước ai cũng như ai, ai cũng đẹp đất đội trời, áo ôm khố rách, không giàng gì tới vệ-sinh, không xem gì tới bảo sách ; suốt đời trâu ngựa, chẳng hòng lập nghiệp sinh cơ, mấn kiếp phù du, không cần đường thế giáo tử, thì như thế là đã là thỏa thật, nhưng thử nghĩ nếu cả nước mà ai cũng chịu một cái cảnh sinh-hoạt như thế, cả đến các người công sự với nhà nước mà cũng nhàn cảnh hạng công-dân vậy, thì chẳng đáng ái-ngại cho cái nước mình du ?

Nay chưa làm sao có thể gồ được cho các hạng công dân thi hãy mong cho các người công sự với nhà nước gỡ được trước đã. Các người ấy có được thêm lương bổng, tôi nhiên phải chi tiêu rộng rãi, thì kẻ bần-hàn cũng có phận nhờ, tuy là cái lợi riêng của các người ấy mà thực cũng là cái lợi chung cho người trong nước vậy.

Ngày nay công-thương trong nước thì chưa có thể tiến phát, khó lòng cạnh tranh được quyền lợi với người ; chỉ có hai hạng sĩ-nông là vốt vát được đôi chút. Cái quyền lợi trong nước mình còn người nào vét vát được chút nào thì hay chút ấy. Ta há lại nên thấy các người công sự với nhà nước được thêm ít nhứt quyền lợi ấy mà buông lời công-kích, để chặt quyền-lợi ấy người mình cũng lại mất nốt hay sao ?

Quán-Thấy

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

Hiệu kim-hoàn
昌 進
HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đáng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ sẩm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3032

NHÀ BA CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa. xương dọc dầy, đau dọc dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase *và* Pepsine.

- Giá mỗi chai : 1 $ 40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

MAO-SENG 茂
Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY MÓC số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

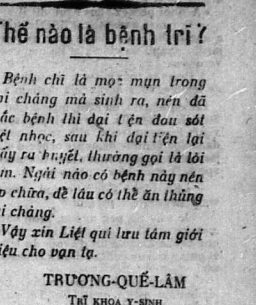
3033 HÀN-THIỆP kính cáo.

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Người nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tạ.

TRƯƠNG-QUÉ-LÂM
THẦY KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi
3053



MẮU XẤU SANH RA NHIỀU CHỨNG BỊNH

Sự đau ốm của loài người cũng bởi mấu không đủng tinh khiết và đầy đủ.

Bịnh đau lật léo nó làm cho mình hai nhiều mụn nhọt, bịnh ngoài da đau nhức khi nào mà cái nhân trung nó khẩn vào trong lật léo, nó làm cho nhức nhối khó chịu, nó lại sanh ra nhiều chứng bịnh khác.

Nhiều khi trong cái bịnh đau lật léo đó, nó sanh ra bịnh đau trĩ, mấy chứng bịnh kể trên đó thì cũng nhờ thứ thuốc : *DÉPURATIF RICHELET*

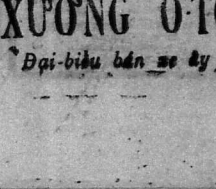
Nó sửa máu lại thông lưu cho đều, nó cứu đã muốn người rồi được mạnh, cũng nhờ bởi thuốc : *DÉPURATIF RICHELET.*

Hễ uống nó vào sự đau nhức đều tan mất.

Mấy anh thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rồi mà bết thì gởi ngay qua hãng cái Laboratoire de L. RICHELET de Serdan, 6 Rue de Belfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).

QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ ?



Thử hỏi một vài người trong 350 *người có xe Ô tô* BERLIET

"TẤT THẢY đều khen ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cũng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này :

Xe 12 mã lực, 4 vít-tét, 5 bánh xe thục tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô TÔ AVIAT

Đại-biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng cựu Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Il faut savoir se contenter

Il y avait une fois une pauvre femme, si pauvre qu'elle demeurait dans un vieux tonneau troué.

Un jour qu'il pleuvait à torrent, arrive l'enchanteur Merlin déguisé en mendiant.

« Ha ! dit elle, voilà un plus malheureux que moi ?... Venez ici dans mon tonneau, il y a bien place pour deux .. vous laisserez passer la pluie ».

L'enchanteur entra et, regardant Coufi Coufou, il fut frappé de l'air désolé de la pauvre vieille.

« A quoi pensez-vons ? lui dit il.

-- Je pense au bonheur de celui qui a une petite maisonnette avec un joli jardin rempli de choux et de menues verdures.

Puisque vous m'aviez abrité, bonne femme, vous aurez cela demain ».

Le lendemain, en effet, quand Coufi-Coufon s'éveilla, elle ne vit plus son vieux tonneau troué, elle se trouvait dans une gentille demeure ornée d'un jardinet joli, joli comme tout. Six mois après, l'enchanteur repassa par là.

– « Eh bien ! Coufi-Coufou, vous voilà heureuse à présent ?

Je suis un peu mieux, mon bon messire : mais il m'aura't bien fallu une vache à seule fin d'avoir du lait, et puis aussi un petit cochon à engrais ser.

Vous aurez cela, ma bonne » Le lendemain matin, quand Coufi alla au jardin, deux étables flanquaient sa maison ; dans la plus vaste, une belle vache bigarrée meuglait pour qu'on la vint traire, et dans l'autre grognait un porcelet déjà en assez bon point.

Vers le cœur de l'hiver, Merlin apparut de nouveau.

« — Cette fois Coufi-Coufou, vous nagez dans le bonheur, j'imagine ?

— Ah ! taisez-vous, messire, c'est bien trop malheureux d'être pauvre quand on devient ancienne comme moi ! Alors qu'il y en a tant à qui rien ne manque ; faut que je demeure toute seule au coin de mon âtre ou que je patauge dans les humidités et les neiges pour aller au marché. Ah ! c'est vraiement dommage, mon brave sire que vous n'ayez pu me rendre riche d'un seul coup et assurer mes vieux ans.

— Consolez-vous, Coufi Coufou, la fortune va vous sourire, répliqua l'enchanteur ».

Le lendemain quand Coufi Coufou s'éveilla, un grand remue-ménage emplissait de bruit la maison. Regardant autour d'elle, notre commère se vit dans un lit tout orné de dentelles, au milieu d'une chambre garnie de meubles précieux. Bientôt une servante entre et lui dit avec un respectueux salut.

« Madame, j'attends les ordres de Madame pour habiller Madame et commander le déjeuner de Madame.

Madame, que de madame ! La bonne femme n'en revenait pas. Néanmoins elle se leva, se laissa coiffer puis vêtir et parer par la servante.

Lorsqu'elle se regarda dans l'immense miroir qui réfléchissait sa personne entière, Coufi-Coufon hésita à se reconnaître. Passagère hésitation L'enrichie ne tarda pas, voyez-vous, à se prendre au sérieux. Et tout l'hiver et tout le printemps ce ne furent que fêtes et liesses dans son palais.

Dans le courant de l'été, Merlin se posta, certain jour, sur le passage de son obligé, et sitôt qu'il la vit venir entourée de ses gens

– ?Rien ne manque plus à votre félicité, je l'espère ? fit-il avec un sourire amusé.

Mais comme l'enchanteur avait gardé sa défroque de pauvre hère l'enrichie passa dédaigneuse sans répondre.

– « Holà ! reprit il, n'entendez-vous plus, Coufi-Coufou ?

Celle-ci se retourna, courroucée et pinçant les lèvres :

– « Apprenez, bonhomme, répliqua-t elle, que vous avez l'honneur de parler à la princesse Coufi-Coufi. Et si vous vous avisez de m'interpeller encore, je vous fais bâtonner pan, pan, pan ! par un valetaille ! »

Sur ce, elle continua en promenade fièrement.

A l'aube suivante, quand la sotte créature s'éveilla, son chateau, ses chambrières, ses valets, ses atours, tout avait disparu ; elle se retrouvait dans le vieux tonneau troué. Coufi-Coufou comme devant.

H. Gauthier-Villars

(Le petit roi de forêt).

Phải biết an-phận mình

Trước có một mụ già nghèo khổ quá, đến nỗi ăn thân vào cái thùng gỗ đã hư-hỏng.

Một hôm mưa to, có một đạo-sĩ già hình làm đến ẩn mấy hiện lên tới chỗ ở của mụ.

Mụ thấy vậy liền kêu lên rằng: chao ôi ! lại có người khổ hơn ta nầy ! . . . Lại đây, vào thùng ở với ta để tránh mưa, có đủ chỗ ở đây. »

Đạo-sĩ bèn vào. Trông thấy tình cảnh mụ già, liền cũng động lòng thương xót.

Đạo-sĩ hỏ' : « Mụ nghĩ gì vậy ?

Mụ đáp — Tôi thèm cái sung-sướng của kẻ nào có nhà rào vườn ruộng đầy đủ các thứ rau cỏ xanh tươi.

Đạo-sĩ nói. — Mụ đã cho ta tạm-trú thì mai mụ sẽ được như vậy đấy !

Quả thế thật, sáng hôm sau, khi mụ giờ dậy, thấy mình ở vào một tòa nhà đẹp-đẽ chung quanh vườn được rất linh-sự. Còn cái thùng hư-hỏng kia không thấy đâu nữa. Cách được 6 tháng, Đạo-sĩ lại hiện lên qua đó.

Đạo-sĩ hỏi — Này, mụ bây giờ sung sướng rồi chứ !

Mụ đáp : — Tuy đã khá hơn trước, song còn cần phải có một con bò cái để lấy sữa, một con lợn đề nuôi.

Đạo-sĩ nói : — Mụ sẽ được như vậy. Sáng hôm sau mụ ra vườn, đã thấy hai cái chuồng đẹp đẽ nhà, chuồng lớn thì có một con bò cái đang kêu, hình như gọi mụ lại vắt sữa; còn chuồng kia thì một con lợn con đã khá lớn đang kêu ăn-ăn.

Vào quãng giữa mùa rét năm ấy, Đạo-sĩ lại hiện lên qua đấy. Đạo-sĩ hỏi:— Mụ giờ có mụ hãn sướng hơn xưa nhiều chứ, ôi dám chắc vậy !

Mụ đáp : — Thôi ngài nói làm chi, đã giá lại nghèo còn gì khổ hơn nữa. Người ta thì chẳng thấu thừa gì còn tôi chẳng có rơ ở nhà một mình thì lại lận lội ẩm thấp, tuyết sương đề bò đến chợ, trục khổ khổ trăm phần. Dám xin đức ngài cho tôi được giàu ngay và yên thân về sau.

Đạo-sĩ đáp. — Mụ cứ yên lòng, mai sau sẽ được như lời.

Sáng hôm sau, lúc mụ già thức dậy, thấy trong nhà mình nào nhiệt lụ thường. Mình thì nằm trên một cái giường trang hoàng bằng đăng-ten, ở giữa một gian buồng đầy những đồ-đạc sang trọng. Rồi một số hầu tới [illegible] mà rằng:

Bẩm bà, sơn đợi lệnh bà để mặc áo hầu bà và để bảo người sửa-soạn cơm canh hầu bà.

Bẩm bà, bao nhiêu là câu bẩm bà làm cho mụ già sướng mê người đi, một lát mụ dậy, để cho có hầu vấn khăn mặc áo và chải-chuốt cho.

Lúc mụ nhìn vào gương soi thấy suốt cả người, mụ nọ là người không nhận được mụ nữa. Nhưng chỉ một lát thôi, rồi mụ in trí mình là kẻ giầu sang đấy. Hết đông sang xuân chỉ đặt hội yến-tiệc luôn ở nhà mà thôi.

Vào quãng mùa hè, Đạo-sĩ lại tới đó. Một hôm Đạo-sĩ đứng đợi chỗ đi qua thấy mụ đi, theo sau đấy tớ tiếp-nghệp. Đạo-sĩ bèn tủm-tỉm cười và nói: Bây giờ mụ đã thỏa chí chưa ? Vừa nói vừa cười ra dáng đùa bỡn.

Nhưng Đạo sĩ cứ bận quần áo rách rưới, nên mụ có dáng khinh bỉ không thèm trả lời làm sao.

— Đạo sĩ lại cất tiếng gọi lần nữa: Này mụ già, mụ không nghe thấy nữa ư ?

Mụ quay mặt lại giận-dữ bĩu môi, nói rằng:

Gã kia, gã nên biết ta đây là bà hoàng, Coufi Coufou, nếu còn gọi ta vô lễ như thế ta sẽ cho đấy tớ đánh cho mươi gậy.

Nói xong, mụ lại thong thả bước ra dáng vênh-vang lắm

Tờ-mờ sáng hôm sau, khi mụ dậy nào nhà đẹp, nào con hầu, nào đấy tớ, nào đồ phục sức đều biến đâu cả, chỉ trơ trọi có mụ ở trong cái thùng gỗ hư-hỏng như xưa.

Kim-Khanh dịch

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Má hồng mệnh bạc

Gặp ngày nghỉ lễ, được lúc thảnh thơi, ký giả đi ngược dòng sông Hương thưởng trăng cảnh đường quan bộ, trước để thưởng xuân, sau để dạo-gót tinh thần để bao nhiêu mối về chức vụ. Mới hay giới cũng chiều người, ngày đó, tiết giới mát mẻ, giá thời hiu hiu, trăm hoa đua nở, nghìn cỏ tốt tươi, muôn vật trên vẻ trời hình như hớn hở mừng đua nhau đến rước chúa xuân, trông có về tưng bừng rộn rịp. Nào trên cây chim kêu ríu-rít, nào dưới ruộng thợ bắt vó-vơn, sẵn hoa mận xanh tàn chân giải ánh hồng quán đỏ in đầy nước. Bước càng tiến, bát càng hay, càng nhìn phong cảnh càng say về tình ! Bỗng hành từ sáng đến chiều mà không thấy chỗ quán mới gồi. Vai chùa đỏ bước, quả bộ đến một làng kia, đồng hồ đã điểm 4 giờ, vào vấn cảnh chùa đấy, thật là một nơi danh lam thắng cảnh. Giờ gót lại sau chùa, xa thấy một cái mộ, phong-thủy hữu tình.

Lúa là đồng đất bên đường,
Rầu rầu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh.

Cách đấy độ mười bước, trên chóm gò cao, dưới bóng mấy rườm rà xanh ngắt, có một cái miếu con con, thờ vị nào trông có về trăm phần thiêng liêng linh hiển ; ngoài đề ba chữ « Tối linh từ ». Giờ vào chùa sư cụ ra tiếp như trẻ. Thụ lộc xong, trông về tây, mặt giới còn độ ngót con sào thì gác mái, cái vẻ đã ở lại hay về liễu còn đương phân âm, chưa đành giải quyết. Đương cơn tam quan, nghe đã ra phía đông có tiếng nhạc loan phòng đi trước, đương rang rudi trên con đường quan lộ.

Dùng dằng nửa ở nửa về,
Nhạc pha-g đâu đã tiếng nghe gần gần.
Trông chừng thấy một dặm nhỏ,
Lồng buồng tay khẩu bước lần dặm [băng].
Đề huề lưng túi gió giăng,
Sau chân theo một vài thằng con con.

Bọn ấy đi đâu ? Lúc tới gần, ký giả đón ra là bọn chỉ thân của ký giả khi xưa cùng học cùng thầy, hiện bây giờ đương làm chưởng-giữ trường Pháp-việt cách đấy độ vài [illegible] mà rằng:

Nếu xa mới tỏ mặt người, khách đà xuống ngựa tới nơi tự tình. Kẻ bảo người nam, nẻo lâu xa cách, trong anh em, người nẻo bẩu bạn, nay được gặp nhau thì tay bắt mặt mừng. xiết bao truyện trò trong khi hội ngộ. Bạn tôi e rằng người chỗ đường đi lối lại mà đàm luận ; thì bất tiện, nên mới ân cần mời tôi về nhà, cách đấy độ một hai-lo-mét. Bến nơi, bạn tôi liền sai gã nhân đi làm rượu. Chén xong bạn tôi lại sai đi tìm chân tôm, tôi cố cáo từ mà xin đi nghỉ. Rồi hai người bắt câu chuyện nhau kể lể sau xưa, nói rồi lại nói, nhời chưa hết nhời ! Đương vui câu truyện, ký giả mới tò mò hỏi cái miếu sau chùa thờ vị nào mà bên đia lại có cái mộ. Bạn tôi bỗng kêu lên : « Ô ! ta có tớ ! » Quán bằng đi thì thôi, chứ nay quí huynh về tỉnh lại nhiều dặm, khiến cho hiền đệ đây khôn cầm giọt lệ ! » Nói chưa rứt lời, đã ứ chỉ hai hàng châu ngọc. Ký giả mới hỏi rằng: « Chẳng hay có sự gì thương xót, mà quí huynh lại đa cảm đa sầu làm vậy, quí huynh khá cho đệ biết cùng ». Bạn tôi lấy mùi soa lau nước mắt rồi thuật lại hết đầu đuôi câu chuyện như sau này :

« Cái miếu mà bác hỏi đó tục gọi miếu Đức-cô » thờ một vị hầu hiệu Bạch-Hường, hiện nay khói hương nhang nức, con cháu cái bàn thịp phương đến khẩn cầu lễ bái rất đông. Số là trước có tên gọi Bạch-Hường, quán thuộc tỉnh N. là con một quan Tổng-đốc đã về trí sự. Trước ngài làm quan rất thanh liêm, thuần hậu, rên nghe thụ lại nầy kim chỉ, sinh được hai cậu công-tử khôi ngô điện mạo, và đều lòng được một ái tiểu-thư tức là cô Bạch-Hường vậy. Cô tịch Hường lại xinh đẹp tuyệt trần, thật là làm thu thủy, nét xuân sơn, hoa ghen thua thắm liễu hèn kém xanh, chẳng khác gì bông hoa mới nở giữa vườn xuân vậy. Bẩm sinh ra cô đã có ít tiếu thông minh hơn các bạn đồng thời. Nói về đường đức hạnh thì cô như mi, đứng đắn... thật là vẹn đủ nết na, trên chiều cha mẹ dưới hòa cùng em. Thân phụ cô là người quan liêm, tuy làm quan to mà nhà thanh bạch, lương bổng chi tác dụng, chứ không dư dật ra được hột nào, nên cô cũng không được cái hân hạnh diện mặt bằng các bạn tiểu thư khác. Từ tác lại lòng, cô chỉ chuyên về việc gia-đình như bánh trái, thêu thùa, tuy buồn ở lấy quyển gia huấn làm bạn tiêu khiển, chứ ngâm nga những câu trung, trinh, hiếu thuận, tứ đức, tam tòng, chứ không hề nói đến truyện nguyệt hoa, giăng-gió. Độ chính là một cái hoa hồng, quốc-sắc thiên hương đi rực rỡ ngát ngào, tự làng trên cho chí nhà dưới. Kịp đến năm cô đã tới tuổi cập kê, buồng xuân chưa mở khóa, thời thì xôn xao ngoài cửa thiếu giyên-anh kiếm đánh kẻ đi người tuyên ngoan thạch, lộ thượng hành nhân khắc thông bì, hữu xạ tự nhiên hương, hà tất đương phong lập » cái tin Bạch-hường đã lọng lẫy cả trong Nam ngoài Bắc, chốn chốn nơi nơi, đâu cũng có. Một hôm, con quạt đâu trên nóc nhà kêu ba tiếng, bỗng có quan Tuần N. đi kinh lại làng C. H., tỉnh S., khi xưa là bạn đồng-sự của quan Thượng Phan vào chơi, và tỏ ý xin cô Hường để đẹp duyên với cậu Ngọc-bích là con cả, xuân xanh, trạc độ tròn giăng, người thông-minh tuấn-tú, hiền hậu, đẹp gái. Quan Thượng liền gọi cô ra hỏi ý kiến. Thôi nhà băng-tuyết, nỗi giống trâm-anh, có được lệnh cha đòi thì vội vàng sắm sửa, giờ sen rèn rẽ khuya ra. Tuân-phụ có hỏi thì cô lưỡng-lự một lúc rồi khép nép thưa rằng : « Thưa cha, con là phận gái, tại gia tòng phụ, sự gả bán cha đặt đâu con ngồi đấy, bỏ gia-thất của con xin lấy cha định liệu ». Song cô lại trở gót vào phòng, rồi suốt đêm ấy cô chỉ trằn trọc, hết đứng lại ngồi, thở dài than, vẫn nỗi mới 13 tuổi đầu, đã sớm bỏ gia-thất, rồi lại ra hai hàng nước mắt.

Ve chi một mảnh hồng-quần,
Tóc tơ chưa chắt đền ân sinh thành.
Tình sâu mong giả nghĩa dày,
Tấm lòng báo đáp biết ngày nào nguôi.

Người ta thì bảo « hoạng hồng như gái chực cưới » nhưng đối với cô Bạch-hường, thì khác hẳn. Từ khi người ta hỏi cô, cho đến lúc cô bước chân về nhà chồng, lúc nào cũng ấu sầu phiền não. Cách mươi lăm hôm, [illegible] nhà ông tuần N. đưa đồ sính lễ vào thì là cậu Ngọc-bích và cô Bạch-hường nghỉ giá nghỉ thất.

Ai cũng bảo lứa đôi ấy giai thiên-tài, gái quốc-sắc thì còn gì mà không xứng-đáng, mà cùng nhau mãn nguyện cuộc vui sướng trăm năm. Nào ngờ đâu, trời xanh độc địa kia, quen thói má hồng đánh ghen, cái kiếp đoạn-trường của cô bắt đầu gây nên từ đó.

Số là bà mẹ chồng cô mới sinh được một mình cậu Ngọc - Bích sớm đã từ trần. Ông Tuần mới cưới một người tiểu thiếp tên gọi Thị-Liên để lấy người tỉ giả một trợ và mong đường tử-tôn về sau. Nhưng khốn nỗi đã hơn mười năm giời, bất kỳ bói đâu nọ phá kia, lại khắc cầu chửa nảy miếu khác mà giới phật chỉ thì bỏ cho một mụn con gái thôi. Từ khi cô về làm dâu, vẫn đức một lòng cung kính cha, dì ; đạo xướng tòng lại càng hòa thuận. Dượng vợ như vậy, ai ngoài chẳng ưa, rồ là hiền thê gia chỉ bảo, giá nàng dẫu đúc nhà vàng cũng nên nàn !

Thị Liên thấy Ngọc-Bích và Bạch-Hường tương kính như tân, lòng càng căm tức bao nhiêu thì dạ càng độc địa lấy nhiều, hành hạ rất là tàn tệ, khiến cho đôi lên thiếu-niên phải muốn phi ra điên-đảng ; mà ông Tuần là người sĩ-tinh, sợ vợ chỉ giết thêm nhọc mình mệt làm thinh, mặc ai ăn ở bất bình với ai. Cô Bạch-Hường lấy giờ sớ vui cũng vui gượng, mà có cười cũng cười suông. Thị Liên ở rằng con giai không có thì cái giang-sơn ấy sẽ về tay cậu Bích cả. Một hôm Thị ta về nhà bàn với em giai tên là Ba-Lập cái mưu kế để chiếm đoạt lấy cái cơ-nghiệp to lớn ấy. Ôi ! hoàng kim thật thế làm. Ba-Lập nghe ngỏi hỏi làm rồi sẽ tai với thị rằng : « Tôi nghĩ được một kế là thuốc con-đỏ giết thằng Bích ấy đi là yên chuyện cả ». Thị Liên hỏi: « Thế bắt lấy ai được vậy ấy, mà tui-bảnh ra thế nào ? » Ba-Lập bật lời mà rằng: « Chị sẽ mặc em chủ-trương việc ấy. Em đã ngỏ được một kế rất diệu là mượn một bức thư của cha con Hường bảo vợ chồng chúng nó về quê ngoại ăn cưới. Khi khởi-hành ta sẽ cho người đón đường triệt lộ thì việc tất được trăm phần hoàn hảo. Quả nhiên kế ấy đem thi hành.

(Còn nữa) Hoàng quảng Đức

NHÀ BÁ-CHUÔNG

Chuyên kiểu Báo-chí MONTES
Số 24 Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy giọt.

Giá tiền 0$90 3001

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe đạp thượng tạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». 40.00
3036

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, ở đâu nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, số 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở đâu mới có gửi bằng Kim đơn giá 5$, phố bán: Bổ và ở Hưng hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán bộ. 3022

女考義節孝忠

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90
II. — Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90
III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi. 3049



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi



Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân
Nhiều lấy. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . . 2$50 - 2$00 - 1$80 - 0$60
3052 *Mũ nút chai :* 3$00 - 2$50

CASQUES EN LIÈGE BAS aux PRIX les PLUS BAS

HAI-CHINH

74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi

3019

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIÊU

hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan

Muốn được một số tiền ấy, mua mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lần mua vé thứ giá 20 quan, sẽ thi đồng làm 21 tháng mới thăng ba mươi quan. Nếu cần Ra-đin, hãy được ngay cái vé, đồng nhanh có quyền số-kiến, hễ vé trúng số thì được số tiền, phần đã chắc khỏi chính cần một tí, thật hẳn như không ngờ đến, mà thi được đủ cả quyền số-kiến một cái vé rất quý có chính lợi-tức.

Vé thường thường mỗi năm chia hai kỳ rút vào tháng Janvier, tháng Février, tháng Août, tháng Octobre, tháng Novembre.

Mỗi lần rút số, có :

1 lô.	MỘT TRIÊU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Vậy rất số tiền kỳ trong một năm vào là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng để trúng làm

Muốn được các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho đến chỉ nhiệm nhất :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 8578

Vậy hãy rõ mấy tháng nhưng hãy được ngày 31 Mars 1926, các nhà mua vé được số đều như nhau.

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết hầu-hạ không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy xin kính biếu tập diễn-thuyết của ông Phan-văn Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy bằng tem cho mình, nên thêm bằng mấy thứ tem nầy : 10 ý xin ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội-Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt Hoa Minh Trí, Việt-Hán Nhân-Tri, Việt-Hán Quốc-Văn, Việt-Nam Quốc-Văn và tập những tác-giả và dư-luận về ông Phan-bội-Châu, in đều thương vườn của ông Nguyễn-Quyang-Tiêu. Nay kính



NGUYỄN-TIẾN-HÂM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirasses Hanoi

Mẫn đợi Tết, giá trọng catalogue các Bản-hiệu gửi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urojormine

Giá 1$20 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phồi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$40

3001

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhức mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lasaxe

Có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-hội-đồng Paris, kỉ-nghiệp

38, Rue Paul-Bert, Hanoi

Tòa án cai-trị. — Về việc M. Phạm văn-Chất kiện thành-phố Hanoi, tòa xét ra tòa không có quyền xử khi chỉ việc bán ngày 8 mai 1895 được; tòa số tiền 5 000 đồng xin bồi thường thì tòa bác đi. Tiền phí tổn về việc này về phần MM. Phạm văn-Chất, Lê-quang-Lộc, Ng-Mai, Phạm văn Lương và Ng-Đạt chịu.

Việc M. Patris kiện chính phủ Đông-dương thì mọi lời thỉnh cầu tòa bác cả; mà số tiền phí tổn về M. Patris chịu.

Việc M. Đặng-đình-Đ. đu kiện chính-phủ Bảo-hộ, thì mọi lời thỉnh cầu, tòa cũng bác cả.

Việc M. Saunier xin miễn thuế thân về năm 1926 tòa giảm cho 8 đồng.

Việc M. Speck xin miễn thuế thân về năm 1925, tòa giảm cho 10 đồng.

Việc M. Alous xin miễn thuế thân về năm 1925, tòa giảm cho 15 p.

Còn mấy việc của người Tây xin miễn thuế thân về năm 1925 như đã đăng trong báo hôm qua, tòa đều cho giảm cho cả.

Việc M. P. an-Hông và Mme. Ng-thị-Bé ở Hanoi, xin giảm thuế thổ-trạch, tòa cho cứ giảm định xét rồi mới kiện nghị được.

Việc M. Đinh-xuân-Thâu, xin giảm thuế thổ trạch, tòa cho giảm 10 °/. về số thuế năm 1925.

Việc M. Mai-trung-Quang, xin miễn thuế xe về năm 1925, tòa giảm cho 9 p.

Việc M. Lemaire xin miễn thuế xe về năm 1925, tòa giảm cho 3 p 67; vân vân.

Một lớp dạy tiếng Pháp và khiêu-vũ cho nữ lưu. — Mme Piglowska nay có mở tại nhà đánh quần ở đường Puginier một lớp dạy khiêu-vũ và dạy tiếng Pháp cho các cô thanh-niên. Ai muốn học thì cứ đến xin nhà sáng lập ra lớp ấy là Mme Piglowska một cái thẻ, bà tính đắt từ 4$ trở lên. Mỗi tuần lễ học hai lần. Lớp ấy có một giáo-sư nữ dạy.

Ai lạ. — Bản quán được tin buồn rằng M. Ng-bảo-Vỹ thư-ký sở Nam-chính tại tòa Đốc-lý là bào đệ ông giáo Ng-bảo-Ngh vừa tạ thế nhiều hôm qua.

Chiều hôm nay hồi 4 giờ đã cất đám an táng tại Vườn-thi nh đường La-sa.

Bản quán có lời chia buồn với ông giáo Nghi và gia quyến.

Quyển thứ ba và quyển thứ tư đã xuất bản rồi. Quyển xã hội tiểu thuyết. «*Những kẻ khốn nạn*» quyển thứ ba và quyển thứ tư, hai quyển đóng nhập một, (Les Misérables —Livres 3ème et 4ème) đã xuất bản rồi. Giá bán 0$35. Ở các tỉnh gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé 0$20.

Lễ cầu hồn. — Thừa mệnh thân-mẫu và nhạc-mẫu chúng tôi đến 6 giờ sáng ngày thứ bảy 24 avril 1926 chúng tôi làm lễ cầu hồn cho thân-mẫu và nhạc-mẫu chúng tôi là Madame Trần-đức Trọng tại nhà thờ lớn Hanoi.

Các ngài quen thuộc, ngài nào không nhận được giấy báo tang, xin coi lời đăng báo này cũng như giấy báo tang, và xin miễn thứ đi cho.

Nay kính, Mme ci M. Chalumeau

Thưởng lạc. —, M. Nguyễn-Dzu công-sứ tỉnh chuyển-môn tổng Hạng ba được thưởng một đạo thưởng-tụ vì đã tỏ được cái tri sáng kiến và lòng tận trung trong việc làm đường Tân-Ấp đi Mu-gia.

Ngạch quan lại. — M. Hoàng-văn-Quí, hàng tá huyện Cẩm-khê (Phú-thọ), nay đổi đi huyện Hạc trì, thay M. Lê-nguyên-Trang đổi đi Phú-thọ.

M. Phạm đình-Phú thừa-phái Bắc-giang nay bổ làm lục sự tại phòng quan dự-thẩm tỉnh Bắc-giang.

M. Khổng-năng-Thiệu thừa-phái huyện Hải-an, (Kiến-an), nay được nghỉ 3 tháng.

M. Ng-khắc-Nhân, thừa phái huyện Bình-xuyên (Vĩnh-yên), nay được phép nghỉ 29 ngày.

Ngạch Học-chính. — Mme Dronin giáo-sư hạng ba ở trường Bảo-hộ được nghỉ hộ sản hai tháng.

M. Phạm-xuân-Bạm, giáo-học hạng tám, tại trường Tứ-kỳ Hải-dương, nay được nghỉ phép 21 ngày.

M. Ngô-đình-Chiêu, giáo học thi sai ở trường Bàn-cầu, huyện Lập-thạch (Vĩnh-yên), được nghỉ phép 30 ngày.

Ngô-đức-Kính, giáo-học hạng bảy, được nghỉ dưỡng bệnh 2 tháng nữa.

M. Lê-văn-Chiêu, cô bằng sơ-học Pháp-Việt, được bổ làm phụ-hiến, lương mỗi tháng 15 đồng.

M. Trần-quang-Nam, cô bằng Sơ học, nay được bổ làm phụ giáo làng Lưu-phương (Bình-lục).

Phải đuổi. — Cậu Phạm-xuân-Huyến, học-trò năm thứ tư trường Cao-đẳng tiểu-học Nam định, nay vì sự kỷ luật nhà trường mà phải đuổi.

Hỉ-tín. — Bản quán được tin mừng rằng ngày 29 Avril này, ông Đức long, phố hàng Mã-Mây sẽ làm lễ thành tân cho lệnh trưởng nam là M. Ng-trọng-Hợt.

Vậy có lời mừng ông cùng cô dâu chú rể mới.

Bội tín. — Theo lệnh quan Biệt-lý Hạt có sở một thám đã xét hỏi về đơn của Tu-Minh kiện tên Chương về tội bội tín.

Giấy bạc giả. — Theo đơn kiện của một người Tây, ở một thám đã cho lưu thông một cái giấy bạc giả một trăm đồng.

Số tù còn giam ở sở một thám. — Số tù sở một thám giam bộ nhà pha Hỏa-lò, hiện nay chỉ còn độ mươi người thôi.

Nạn lao động. — Ngày hôm kia hồ 6 giờ, Ng thị-Mỗi làm cu-li thợ nề ở nhà số 2 bis ở cité Jauregulberry ngã vào cái hố đương tôi vôi, bị bỏng nặng ở ay và chân thì đã đưa vào nhà thương.

Nạn xe cộ. — Ngày hôm qua vào hồi 9 giờ, Ng thị-Sửa ở nhà số 2 phố Colombie, đẩy cái xe bò đầy những cải khi đi đến góc phố Colombe sang phố Trường-thi thì bị một cái xe bò geo ở phố Cửa-nam đi lại đè phải bên chân trái. Xe bò giờ do Vũ đình-Vượng kéo ở số 25 phố hàng Mã-may. Thị Sửa đã đưa vào nhà thương điều trị.

Các tin vặt. — Tên Vũ-v Sinh 39 tuổi can li nhà ở đường Huế, ăn cướp giật một cái ví đựng các giấy má tiền bạc của M. Ng-văn-Cẩ ở Cầu gỗ tên Bùi-văn-Kiêu 39 tuổi ở đường bờ sông bị kiện là bội tín 40$ của Mme Ng-thị-Thông, tên Nguyễn-thị-Tranh 23 tuổi nấu bếp của Mme Bùi-thị-Nam ở phố Lorrivée số 9 ăn cắp của chủ 10 đồng bạc; tên Ng-văn-Kỳ 24 tuổi ở làng Đa-ngưu (Bắc-ninh) ăn cắp thuốc hút của M. Lê-tỉnh-Mân ở phố Bảo-Đế đều phải đi xét hỏi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Ngày hội Jeanne d'Arc. — Chương-trình ngày hội Jeanne d'Arc năm nay đã ấn-định như sau này:

Thứ bảy 8 mai: 6 giờ chiều bắn súng đại bác; 8 giờ rưỡi rước đèn.

Chủ nhật 9 mai: 6 giờ 30 bắn súng đại bác; 7 giờ đúng binh; 8 giờ 30 làm lễ ở nhà thờ; từ 4 giờ rưỡi 6 giờ chiều đá foot-ball ở chỗ sòng lớp Bonnal; 8 giờ hòa nhạc; từ 8 giờ đến 10 giờ chớp bóng giữa lối.

Tại vườn hoa Pottier và nhà hát Tây có thắp đèn và các đường phố có nắm cờ.

Việc đình công của các sưu xe. — Độ này sở cảnh sát Haiphong hay phạt xe vì các cu li xe không có thể kéo xe theo như nghị-định quan Thống sứ ngày 30 mỉnh 1924 và những xe nào mà phu xe không có thẻ nói trên kỳ thì phải bắt giữ lại và chứa xe cả. Vì thế mà các nhà trung xe đã thấy 33 người đều kỳ giấy xin quan Toàn-quyền và quan Thống sứ điều đình với sở cảnh sát thế nào cho các chủ xe khỏi bị thiệt hại vì cái nỗi đã phải chịu thuế mà xe lại phải giữ không được chạy. Quan trên không thỏa lời, cho nên các chủ xe định từ 13 avril trở đi nhất định không đem một cái xe nào ra chạy cả.

PHÚ-THỌ

Cái nạn xe cộ trong mấy ngày hội Hùng. — Ngày hôm 10 tại có một chiếc xe ô-tô đi đến hội đè phải một thiếu nữ 20 tuổi người ở Hạ-mai huyện Thanh-ba. Được một lúc thì chết.

Ngã đu. — Một đứa con gái trạc độ 20 tuổi cùng ở đám hội, trèo lên đu tiên ngồi quay tít, vô ý trượt chân ngã xuống bất tỉnh nhân sự. Hiện đã đem về Hanoi để chữa.

Bạn đêm phá cửa nhà người ta. — Đêm hôm mồng chín có nhiều người đến ngã trọ ở dãy nhà chợ mới Tiên-kiều. Hồi nửa đêm, có một đám nào lạo khôn ngoan, không biết làm nghiệp-giới gì, vào phá cửa nhà bọn ấy. Trong bọn những người trọ có một người làm nông cho xe ô-tô, chạy rất mạnh dạn, thấy tên ấy rầy một cái thì nó bị ngã lăn xuống đất, hộc máu mồm ra được một lúc thì chết, kẻ ông hiểu tại làm sao. Hiện việc này đã tường lý dịch sở tại.

VIỆC KINH-ĐÔ

Một con cá rất to. — Một người tên là Bẩn ở làng Nam-phố rất thiện về nghề bình-sinh chỉ câu cá và đêm cá làm sinh nhật. Cách câu cá chẳng phải như người thường, vì người ấy biết mồi gì câu cá gì, cá nào ưa mồi nào tanh lưỡi câu nào câu cá gì nhậy. Cần như đêm cá, thì hôm đêm, ban ngày, khi soi khi đêm, miễn nào có cá gì to thuộc thành ngạch nghề ở dưới sông Hương-giang rất ưa, tưởng; bởi vậy mà ngày 15 avril vừa rồi đây, đã đêm được một con cá vượt rất là to, bề dài hơn hai thước tây, bề ngang ước chừng 8 tấc đem xẻ thịt bán được hơn 7 đồng bạc mà cá ấy cân nặng 13 mười đến ngày 15 mới bắt được, thịt là con cá rất to ở sông Hương-giang giống như lời người ấy nói thì ở sông Hương-giang có nhiều con to tày 4, 5 phần con cá ấy.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BINH

Một cái trộm to. — Vào đêm mồng tám tháng ba ta, nhà ông Đốc-học trường phủ Quảng-ninh là Lâm-Mậu và trợ giáo Phạm-Tông, bị mất trộm khá to, ước hơn hai trăm đồng; chưa biết gian nhân là ai, quan sở tại hiện đương mật xét.

Xin qui-báo vì nghĩa nhân-quần đăng bài sau này để tỏ tình oan ức của tôi. Kẻo có người vì hám lợi nhỏ mà đem lòng ghen ghét, nói xấu ngầm tôi để mất danh giá của tôi.

Tôi xưa nay thật là người lương thiện từ tế, ở đất Hưng-yên đã ba đời nay, từ cha tôi làm hàng trưởng đã ngoại 30 năm, đến tôi cũng theo nghề nghiệp của cha tôi mà buôn bán, nay các con tôi cũng đi đường ấy; các quan trên đều biết, người Nam người Trung-hoa vẫn yêu mến bụng thực thà của chúng tôi. Thế mà có người xấu bụng vì tham lợi nhỏ bỏ nghĩa đồng bào, hay viết thư ngầm nói xấu đến việc của tôi, thật là một điều đáng khinh bỉ. Mong rằng mấy nhời này, thấu đến tai quan trên, họa may các ngài công minh chính trực, không thèm nghe những dứa đua nịnh đặt lời vu vạ cho tôi. Nếu không chừa thói xấu ấy đi thì có ngày sẽ bị phép công trị tội. Không biết tên vô lại đó có hiểu rõ nghĩa: hại người chưa thấy đã thấy hại ta không.

Nghĩa-Ký.

5655

BÁO-CÁO VIỆC-RIÊNG

Nguyên quê tôi ở dưới Nam-định và gia quyến tôi hiện bây giờ đang ở dưới Nam-định ở phố Bd Henri Rivière rức là phố Đông-mạc, số nhà 193.

Chẳng may hôm 11 avril vừa rồi hồi một giờ chiều đứa con gái tôi ở Nam-định tên là Trần-thị-Đăng lên bảy tuổi bị lạc mất, hoặc có kẻ nào rỗ rành bế đi mất, hoặc lạc đi đâu mất thì không hiểu, chúng tôi đã trình sở cảm và đã cho người tìm các ngả mà chưa thấy.

Vậy đăng lên báo chương may ra ông nào bà nào bắt được mang lại giả chúng tôi thì chúng tôi xin chuộc và cám ơn vô cùng.

Trần-xuân-Vinh
Secrétaire de E. W. T.
à
Tinh-Tuc

5.656

NHÀ MÁY ĐÈN HANOI

Quạt treo chân hiệu Marelli

Hạng lớn giá . . . . . **950** fr.

Hạng nhỏ giá . . . . . **800** fr.

TÍNH CẢ CÔNG TREO

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 23 Avril 1926

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ 3)

Tối thứ bảy 24 Avril 1926

ĐỨC MẪU THOÁI

Thảm nhất là chỗ công chúa bị đầy vào rừng than vãn rất là nỗi cùng cực. Vui là chỗ các loài thủy tộc nổi nước công chúa về động-đình.

Tối chủ-nhật 25 Avril 1926

HẠNH NGUYÊN CÔNG HỒ

Tối thứ hai 26 Avril 1926

HƯƠNG SƠN PHẬT TÍCH

(Hồi thứ 1)

8006

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh gió.

Mắc bệnh gió, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh gió, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

2$50 một lọ sáu cachets

8005

TAM-TÍNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-định

Bản Tam tính có thầy thuốc xem mạch, biết thang lục bản thiết, trị bệnh biết hoàn cấp bần cùng, hoàn thương đến chế luyện cực tinh vi, chữa đủ các bệnh mới lẫn đủ mọi đủ trọng, số sống phục còn chữa cũng được khi sinh khoẻ tử, người giàu có lấy phải giả, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không cử, dần bà kinh nguyệt không đều, huyết-hư, huyết đen, huyết bế, huyết tích, khí hư sinh hạch đới, bần sản hoặc sinh thấy gia tiên miên sinh ra nhiều chứng không có ba, có đi không nuôi, các chứng đi ỉa đường đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, tinh huyết, khao huyết, mụn nhọt, ho huyết, lị huyết, bằng nước, phong thấp cả chứng bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp bay là chai 1 đồng.

Bản mắt có lòng cậy bay ai bản hiểu chỉ chữa nếu giờ thì khỏi mà mất không có sợ, mất mất 1 đồng. Trẻ con cam kinh cảm suyễn tả lị mỗi chai 1 bảo.

Lâu và giang mai 3 tiền-biểu chữa khỏi về gốc, nọc không tiến tiêu lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 5 bảo. Cao ba lăng thực tốt mỗi lọng 5 bảo. Thuốc bổ sâm nhung sang bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai 3 phiên ngài nào ốc nằng đã lâu năng khỏi không vết và đi lên được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 2 đồng chai con 5 bảo, qui khách ở xa viết thư về kê bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, xin để như sau này: M. TRẦN-BẮC-SỸ ấn TAM TÍNH-Y-QUÁN ở Nam định.

3020

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quan xin cảo người nào bảo kê có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho kèm cái số in ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người tìm đến tìm kiếm. Kẻo cảo ngài thường hay lấy tên vẫn tắt, hoặc thêu quá, không sao tìm được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết gửi mà trả lại.

Rượu bổ-dào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình to, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôn Nội-các phụng tờ chiếu phê rằng:

Chiếu nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui dược phòng chế-tạo để tỏ thành-giả.

Khâm thử.

欽此 內閣奉 嗣德七年 月 日 內閣奉 維新三年 五月 初七日 內閣奉 以後奉 有效 有驗 得病 病症 試驗 病狀 求醫 醫藥 藥所 所住 住址 主允 允許 許可 可否 否則

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUTEURTRE, GARAUDEAU & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA

Làm bằng sữa của bò cái Thụy sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tính chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.



Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán **0$30** *một hộp 400 gr.*

Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3005

Dù các ngài đau đớn đường đến, thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : **Sau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ỉ chảy vân vân...**

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GẦN, BỆNH BUỒN BỰC

Khi nào người ta đau não, đau gân, thì thấy không ngủ được, đau gân, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngủ thì chập chờn, thấy trong mình khó ở mà hình như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.



Trong những sự nóng mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này sẽ dùng cũng được, dù trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thương gân.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3056

RHOMNOL



Của các nhà *Laboratoire Leprince*. là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá nơi sang-nhược, cơ quan người nhẹ-mệt, trí-não, thần-kinh, rối loạn nghiêm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Báo-ký đều có bán.

3062

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên ăn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3032

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lớp-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre : 2$40*

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1,25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3008

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 20 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn kèo mọi việc về cách dùng.

3051

Bịnh ghẻ chóc

Bán ở khắp trong chốn càng

LÁC, NGHỨA, DA TRẦY KHÔ, NỨC, CHẾ cùng tất cả bịnh chứng nào ngoài đi thảo thì trị tuyệt một cách hay, nhớ **thuốc thoa**

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, con có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng :

Cả ngàn người đã chứng chắc hay thật !

Chớ các nhà thuốc ai tại sở : 82, R. de Grenelle PARIS

Thuốc dán **FLORENTINE**

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3063

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie

46, Avenue Clémenceau, Haiphong



ĐÈN MĂNG-SÔNG

(LAMPE COLEMAN)

SÁNG NHƯ SAO BĂNG!



Rứt tiện cho các nhà sang-trọng và các khách-sạn ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị ! Thắp không tôn !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

BỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3022

INJECTION PEYRARD



Thuốc thực hiện này chế ra để lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ **ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU** một bị hay là có để lâu rồi

Trong 253 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 251 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Nhà Bán-đồ « TÀM-TÀM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3060





BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 27 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 19 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH :	Francs	**72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI :	»	**68.406.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 :	»	**81.049.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự :	M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chưởng-lý :	M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.
	Các chi quán :
Tại Đông-Pháp :	Nam-kỳ : SAIGON.
	Trung-kỳ : TOURANE.
	Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
	Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam :	MÔNG-TỬ, TÂN-NAM-PHỦ.
Tại Thiêm-la :	BANGKOK.
Tại Ánh thuộc-địa :	SINGAPORE.
Tại Trung-hoa :	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKEOU.
Tại Phi-châu :	DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới :	NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo :	PAPEETE.
Établissements français de l'Inde :	PONDICHÉRY.

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh

TRONG

NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện

ÉTABLISSEMENTS BYLA 26 AVENUE DU LABORATOIRE PARIS (France)

3045

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN